

UỶ BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 289 /BC-UBND

Điện Biên, ngày 14 tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ**  
**HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH 9 THÁNG NĂM 2022;**  
**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 139/ĐĐBQH-VP ngày 28/9/2022 của Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh về báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chấp hành pháp luật 9 tháng năm 2022. UBND tỉnh Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh 9 tháng năm 2022; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022 và một số nội dung đề xuất kiến nghị, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**  
**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN**  
**KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH**  
**9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

Năm 2022, là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng, động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và từng bước hiện thực hoá các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 9 tháng năm 2022 trong bối cảnh còn có một số khó khăn: Trong quý I dịch bệnh Covid-19 có những diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước, trên địa bàn tỉnh Điện Biên số ca dương tính tăng mạnh, nhất là trong tháng 2 và tháng 3; Tăng trưởng kinh tế GRDP 6 tháng đầu năm không đạt so với mục tiêu kịch bản đầu năm. Song dưới sự lãnh đạo thường xuyên, sát sao, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND tỉnh đã chủ động bám sát chủ trương, định hướng của Trung ương, của Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện quyết liệt, linh hoạt, sâu sát và đồng bộ các giải pháp đảm bảo vừa kiểm soát tốt được dịch bệnh, bảo vệ an toàn sức khỏe, đời sống của Nhân dân; xác định rõ các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, để kịp thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn để tổ chức triển khai thực hiện. Đến nay các hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh đã trở lại trạng thái bình thường mới.

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 9 tháng đầu năm 2022, tỉnh Điện Biên trên các ngành và lĩnh vực đã đạt được những kết quả, cụ thể như sau:

## **A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 9 THÁNG ĐẦU NĂM**

### **I. Về kinh tế**

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước đạt 9.566,59 tỷ đồng (theo giá so sánh năm 2010), tăng 10,61% so với cùng kỳ năm trước; trong đó khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,18%; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 17,59%; khu vực dịch vụ tăng 9,66%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 12,01% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo đúng định hướng: Khu vực nông, lâm nghiệp thủy sản chiếm 15,71%, giảm 1,2%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 19,17%, tăng 0,66%; khu vực dịch vụ chiếm 60,68%, tăng 0,48%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,4%, tăng 0,06% so với cùng kỳ năm trước. Giá trị sản xuất, doanh thu 3 khu vực kinh tế đều tăng so với cùng kỳ năm trước.

#### **1. Sản xuất nông nghiệp:**

**a) Cây lương thực:** Sản xuất nông nghiệp diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Tổng sản lượng lương thực 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 130.220,52 tấn, giảm 1.846 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 47,22% kế hoạch năm, trong đó:

- *Lúa Đông xuân:* Diện tích gieo cấy đạt 9.776 ha, giảm 140,16 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,10% kế hoạch năm<sup>1</sup>. Năng suất ước đạt 60,29 tạ/ha; sản lượng ước đạt 58.943,20 tấn, giảm 1.055 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,98% kế hoạch năm.

- *Lúa mùa:* Diện tích gieo cấy đạt 20.715,71 ha tăng 577,71 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 102% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 39 ha (tại huyện Điện Biên), sản lượng ước đạt 237,9 tấn.

- *Cây lúa nương:* Diện tích gieo cấy đạt 23.989,54 ha, tăng 387,05 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,82% so với kế hoạch. Diện tích thu hoạch 200 ha (tại huyện Tuần Giáo), sản lượng ước đạt 280 tấn.

- *Cây ngô:* Diện tích gieo trồng 25.603,36,9 ha, giảm 1.592,46 ha so với cùng kỳ năm trước<sup>2</sup>, đạt 97,51% kế hoạch; Sản lượng ước đạt 71.277,3 tấn, giảm 789,7 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 92,99% kế hoạch.

#### **b) Cây công nghiệp dài ngày:**

- *Cây cà phê:* Diện tích cây cà phê hiện có là 2.639,3 ha, tăng 127,60 ha so với cùng kỳ năm trước, đạt 102,44% kế hoạch. Sản lượng thu hoạch (cà phê nhân) tới thời điểm hiện tại đạt 465 tấn tại huyện Mường Ảng.

<sup>1</sup> Diện tích lúa Đông - Xuân giảm chủ yếu do người dân chuyển đổi sang các cây trồng khác, tập trung tại các huyện Mường Ảng 41,7 ha, Điện Biên Đông 21 ha; ngoài ra, còn một số nguyên nhân khác như: thiếu nước canh tác (tại huyện Mường Nhé 4,16 ha, huyện Mường Chà 8 ha), chuyển đổi để thực hiện dự án như tại thành phố Điện Biên Phủ 15 ha

<sup>2</sup> Diện tích canh tác giảm chủ yếu do người dân hiện tại đang chuyển sang trồng các loại cây trồng khác có năng suất và hiệu quả kinh tế cao hơn.

- *Cây cao su*: Diện tích trồng cao su 9 tháng năm 2022 ước đạt 5.020,97 ha, đạt 100% kế hoạch, sản lượng mủ (quy khô) khai thác ước đạt 2.929,76 tấn, tăng 127,19 tấn so với cùng kỳ năm trước.

- *Cây chè*: Diện tích chè hiện có là 613,89 ha, đạt 100,48% so với kế hoạch; sản lượng chè búp tươi ước đạt 98,14 tấn, tăng 40,14 tấn với cùng kỳ năm trước, đạt 88,41% kế hoạch.

- *Cây Mắc ca*: 9 tháng năm 2022, diện tích mắc ca trồng mới toàn tỉnh đạt 926ha, chỉ đạt 13,15% kế hoạch năm. Tổng diện tích trồng cây Mắc ca trên địa bàn tỉnh hiện là 4.601,71 ha, diện tích cho thu hoạch quả là 300 ha, sản lượng thu hoạch ước đạt 54,46 tấn quả tươi.

**c) Cây ăn quả**: Diện tích hiện có đạt 7.985,16 ha. Diện tích tăng hơn so với cùng kỳ năm 2021 là 1.057,6 ha.

#### **d) Chăn nuôi - thủy sản**

- Chăn nuôi: Đàn gia súc (trâu, bò, lợn) ước đạt 538.901 con, tăng 19.182 con so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Đàn trâu ước đạt 135.610 con, tăng 2.932 con so với cùng kỳ năm trước, đạt 99,52% kế hoạch; đàn bò ước đạt 95.723 con, tăng 7.961 con so với cùng kỳ năm trước, đạt 97,59% kế hoạch; đàn lợn ước đạt 307.568 con, tăng 8.289 con so với cùng kỳ năm trước, đạt 100,76% kế hoạch. Đàn gia cầm ước đạt 4.665.220 con, tăng 82.990 con so với năm trước, đạt 99,65% kế hoạch.

- Thủy sản: Diện tích nuôi trồng 2.737,34 ha, tăng 78,78 ha so với cùng kỳ năm trước và đạt 101,17% kế hoạch; Sản lượng ước đạt 3.382,52 tấn tăng 241,46 tấn so với cùng kỳ năm trước, đạt 76,27% kế hoạch; trong đó sản lượng nuôi trồng 3.176,50 tấn, sản lượng khai thác đạt 206,02 tấn.

**e) Lâm nghiệp**: Tích cực triển khai thực hiện giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 theo Kế hoạch 2783/KH-UBND của UBND tỉnh<sup>3</sup>. Trong 9 tháng năm 2022, các địa phương, đơn vị trong tỉnh đã triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng tự nhiên 407.030 ha, đạt 100% kế hoạch; khoanh nuôi tái sinh rừng: 15.894 ha, đạt 85% kế hoạch (khoanh nuôi mới: 1.157 ha; khoanh nuôi chuyển tiếp: 14.737 ha); trồng rừng tập trung 268 ha, ước đạt 96% kế hoạch; chăm sóc rừng chuyển tiếp 702 ha. Tổ chức gieo ươm trên 2 triệu cây giống các loại phục vụ trồng rừng và trồng cây phân tán trên địa bàn. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 43,3%, đạt trên 99% kế hoạch. Tổng thu tiền dịch vụ môi trường rừng đạt 88,78 tỷ đồng; tổng chi đạt 189,371 tỷ đồng. Công tác bảo vệ, phát triển rừng đạt kết quả tích cực còn góp phần rất quan trọng trong phòng chống, giảm nhẹ thiên tai.

#### **f) Thực hiện các chương trình đề án lớn; tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng Nông thôn mới; tình hình di dịch cư tự do**

Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành Nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

<sup>3</sup> Đến 15/9/2022 đã thực hiện rà soát, đo đạc lập bản đồ giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp có rừng được 69.037/88.332 ha, đạt 78,2% kế hoạch năm.

Thực hiện dự án “Cánh đồng lớn sản xuất lúa gạo hàng hóa chất lượng cao gắn với xây dựng và phát triển thương hiệu gạo Điện Biên” với tổng diện tích 150 ha. Duy trì diện tích sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP một số diện tích chè, cà phê; duy trì và phát triển các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, thúc đẩy các hoạt động kết nối, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh tiếp cận thị trường, 9 tháng đầu năm có 02 chuỗi được xác nhận, nâng tổng số chuỗi cung ứng được xác nhận lên 23 chuỗi<sup>4</sup>. Tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh<sup>5</sup>.

Hoàn thiện các bước để công nhận 9 xã về đích nông thôn mới năm 2022 (trong đó có 01 đạt chuẩn và 08 xã cơ bản đạt chuẩn). Đến nay, toàn tỉnh có 44 xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó có 21 xã đạt chuẩn và 23 xã cơ bản đạt chuẩn); số tiêu chí bình quân/xã đến nay ước đạt 13,12 tiêu chí/xã.

Tình hình di dịch cư tự do: Trên địa bàn tỉnh có 04 hộ, 24 nhân khẩu di cư tự do (3 hộ, 18 nhân khẩu dân di cư tự do đi ngoại tỉnh), so với cùng kỳ năm trước đã giảm (giảm 4 hộ, 13 khẩu so với 9 tháng đầu năm 2021). Tình hình dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh có xu hướng chuyển biến tích cực, giảm dần qua các năm, đặc biệt là từ năm 2017, sau khi tỉnh Điện Biên hoàn thành Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 22/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về giải quyết tình trạng phá rừng và di cư tự do tại huyện Mường Nhé năm 2017.

**g) Phòng, chống thiên tai:** Công tác phòng, chống thiên tai tiếp tục được các cấp, ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả để chủ động phòng ngừa, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra như: Tập huấn, nâng cao năng lực cho cấp xã; Tuyên truyền về công tác phòng chống thiên tai; Đảm bảo giao thông trên địa bàn; Chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm; Rà soát các trang thiết bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn... Tuy nhiên, do tình hình biến đổi khí hậu thiên tai ngày càng biến đổi dị thường về cường độ và tần suất xảy ra, trên địa bàn tỉnh Điện Biên chịu ảnh hưởng của các loại hình rét đậm, rét hại, dông lốc, sét, mưa đá, mưa lớn, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã gây thiệt hại: 9 người chết, 4 người bị thương, thiệt hại về tài sản khoảng 159 tỷ đồng.

## 2. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

**2.1. Công nghiệp:** Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 2.289,62 tỷ đồng, tăng 9,91% so với cùng kỳ năm trước, đạt 66,14% kế hoạch, trong đó: Công nghiệp khai thác mỏ tăng 9,31%; công nghiệp chế biến tăng 5,67%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 35,92%, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 3,13%. Hoàn thành xây dựng đưa vào vận hành khai thác tuyến đường dây 110kV: Điện Biên 2 - Điện Biên Đông - Thủy điện Sông Mã 3, Điện Biên - Mường Chà (giai đoạn 2). Tiếp tục thi công xây dựng tuyến đường dây 110kV Mường Chà - thủy điện Long Tạo. Trong 9 tháng đầu năm 2022, tiếp tục triển khai thi công xây dựng 09 dự án thủy điện (gồm cả các dự án từ năm trước chưa hoàn thành chuyển sang) và hoàn

4 Chuỗi cung ứng ra, củ, quả tươi của HTX nông nghiệp tổng hợp Noong Luống, Chuỗi cung ứng sản phẩm trà an toàn của cơ sở Phan Thanh Ngọt

5 Đến hết tháng 9/2022, đã thu hút và chấp thuận chủ trương đầu tư thêm 05 doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; nâng tổng số doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn là 26 doanh nghiệp.

thành công tác xây dựng, đưa vào vận hành khai thác 02 nhà máy thủy điện (Mùn Chung 2 (9 MW) phát điện thương mại ngày 11/4/2022; Sông Mã 3 (29,5MW) phát điện thương mại ngày 10/9/2022, công suất tăng thêm của 02 nhà máy là 38,5 MW); dự kiến cuối tháng 9 và trong tháng 10 năm 2022 phát điện thương mại cho 02 nhà máy thủy điện Mường Luân 1 (10MW) và Huổi Chan 1 (15MW) với tổng công suất tăng thêm là 25MW.

**2.2. Xây dựng:** Giá trị sản xuất ngành xây dựng ước đạt 3.510,94 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước. Công tác quản lý về đầu tư xây dựng tiếp tục được tăng cường, tập trung chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tiến độ, chất lượng các công trình xây dựng<sup>6</sup>, công tác quản lý giá cả vật liệu xây dựng được chú trọng; thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát, triển khai lập, điều chỉnh các phương án quy hoạch trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên làm cơ sở cho việc xây dựng chủ trương và thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn<sup>7</sup>.

### 3. Khu vực dịch vụ - xuất nhập khẩu

**a) Hoạt động thương mại:** Tình hình lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại trên thị trường 9 tháng năm 2022 cơ bản ổn định, các mặt hàng thiết yếu được đảm bảo; dự ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng năm 2022 đạt 13.468,32 tỷ đồng, tăng 37,58% so với cùng kỳ năm trước, đạt 74,84% kế hoạch.

**b) Dịch vụ du lịch:** Để phục hồi và phát triển ngành du lịch việc tổ chức các hoạt động Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Lễ hội Hoa Ban năm 2022), kết hợp với việc đưa vào khai thác sử dụng một số công trình văn hóa, tâm linh (bức tranh Panorama, Đền thờ liệt sỹ tại chiến trường Điện Biên Phủ) lượng khách du lịch trong 9 tháng năm 2022 đến với Điện Biên đã có sự tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Dự ước 9 tháng đầu năm 2022, tỉnh Điện Biên ước đón 517,9 ngàn lượt (đạt 66,4% so với kế hoạch năm, tăng 57% so với cùng kỳ năm 2021). Tổng doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 825,7 tỷ đồng (đạt 61,2% so với kế hoạch, tăng 52,6% so với cùng kỳ năm 2021).

**c) Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách:** Khối lượng luân chuyển hàng khách đạt 201,86 triệu lượt HK.Km, tăng 115,41%, so với cùng kỳ năm trước đạt 72,53% kế hoạch; khối lượng luân chuyển hàng hóa ước đạt 198,21 triệu Tấn.Km, tăng 36,68% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu dịch vụ vận tải đạt 819,88 tỷ đồng, tăng 49,62 % so với cùng kỳ năm 2021.

**d) Dịch vụ Bưu chính viễn thông:** Đến nay, toàn tỉnh có 177 điểm phục vụ và 96 tuyến đường thư<sup>8</sup>. Điểm bưu điện văn hoá xã có 114/115 xã chiếm 99%; 83/115 xã có điểm internet công cộng chiếm 72%; 100% thôn/bản được

6 Giá cả hàng hóa, nhất là sắt thép, nhiên liệu tăng cao làm phát sinh tăng chi phí đầu tư, xây dựng nên các hoạt động công trình kỹ thuật dân dụng, xây dựng chuyên dụng...tiến độ triển khai chậm.

7 Khu trung tâm thương mại, dịch vụ văn hóa thuộc Khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ; Các đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị theo đề xuất của tập đoàn SunGroup; khu đô thị sinh thái sông Nậm Rốm; Các dự án trọng tâm để hoàn thiện cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện di chuyển các cơ quan vào khu Trung tâm chính trị theo kế hoạch tại QĐ 3341/QĐ-UBND ngày 29/12/2021.

8 Bao gồm: 2 bưu cục cấp I, 10 bưu cục cấp II, 47 bưu cục cấp III, 1 bưu cục KT1; 01 bưu cục khách hàng lớn; 16 thùng thư công cộng độc lập, 114 điểm bưu điện văn hóa xã. 07 tuyến đường thư cấp I, 11 tuyến cấp II, 78 tuyến cấp III.

phủ sóng điện thoại di động (tối thiểu 2G), cung cấp dịch vụ cho hơn 551 nghìn thuê bao di động (đạt 86,4 thuê bao/100 dân); tổng số thuê bao Internet đạt trên 52 nghìn thuê bao (đạt tỷ lệ 37,9% hộ gia đình có kết nối Internet). Tiếp tục triển khai thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, giúp giảm thời gian và tiết kiệm chi phí cho người dân. Các dịch vụ phát thanh, truyền hình tiếp tục được duy trì ổn định, chất lượng có nhiều cải thiện.

**e) Hoạt động xuất - nhập khẩu:** Tình hình hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn và giá cả thị trường xuất nhập khẩu qua các cửa khẩu, lối mở trên địa bàn tỉnh vẫn đang giữ được ổn định, trừ hoạt động trao đổi thương mại biên giới giữa tỉnh Điện Biên với Trung Quốc qua lối mở A Pa Chải – Long Phú vẫn đang tạm dừng hoạt động. Dự ước tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ ước đạt đạt 76,80 triệu USD, tăng 40,33% so với cùng kỳ năm trước, đạt 78,36% kế hoạch năm, trong đó: Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 62,01 triệu USD tăng 24,84% so với cùng kỳ năm trước, đạt 84,94% kế hoạch (mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: Vật liệu xây dựng, hàng tiêu dùng, nông sản,...). Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 14,79 triệu USD tăng gấp 1,9 lần so với cùng kỳ năm trước, đạt 59,16% kế hoạch.

#### **4. Hoạt động Tài chính - Ngân hàng**

Dự ước tổng thu ngân sách địa phương 9 tháng năm 2022 là 9.073,67 tỷ đồng, đạt 83,43% dự toán trong đó, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 923,07 tỷ đồng, đạt 42,02% dự toán; UBND tỉnh đã chủ động rà soát, cụ thể hóa các quy định của Trung ương về quản lý điều hành ngân sách năm 2022; công tác quản lý nợ và thu hồi nợ thuế được triển khai quyết liệt nên đã thu được những kết quả tích cực.

Dự ước tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng năm 2022 là 7.182,74 tỷ đồng, đạt 65,9% dự toán, trong đó: Chi thường xuyên 5.215,97 tỷ đồng, đạt 69,14% dự toán; chi đầu tư phát triển 1.966,77 tỷ đồng, đạt 62,35% dự toán; các khoản chi ngân sách được thực hiện tiết kiệm, đúng chính sách, các khoản chi đột xuất cho các nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh, quốc phòng an ninh, an sinh xã hội, chính sách đặc thù được đảm bảo kịp thời.

Hoạt động ngân hàng đã bám sát chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Trung ương trong thực hiện quản lý hoạt động tài chính, tiền tệ trên địa bàn đảm bảo chặt chẽ, đúng định hướng; ưu tiên tập trung cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các dự án trọng điểm của tỉnh; kịp thời thực hiện các yêu cầu, giải pháp theo chỉ đạo để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân. Tổng dư nợ tín dụng ước thực hiện đến 30/9/2022 là 19.850 tỷ đồng, tăng 4,98% so với cùng kỳ năm 2021, tăng 0,56% so với 31/12/2021; Nợ xấu ước đến 30/9/2022 là 635 tỷ đồng chiếm 3,2%/tổng dư nợ. Các ngân hàng kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng tín dụng thực hiện tốt công tác rà soát và xử lý nợ, phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro theo đúng quy định.

#### **5. Về phát triển doanh nghiệp và các thành phần kinh tế**

Trong 9 tháng đầu năm 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp tiếp nhận được xử lý đúng và sớm hơn thời gian quy định, thời gian trung bình xử lý hồ sơ cấp mới

là 1,17 ngày (giảm 1,83 ngày so với quy định). Từ đầu năm đến 15/9/2022 có 90 DN thành lập mới, đạt 69,2% so với kế hoạch năm, với số vốn điều lệ là 1.414 tỷ đồng; có 61 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động kinh doanh; giải thể tự nguyện 11 doanh nghiệp. Có 61 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký (thông báo) hoạt động trên địa bàn tỉnh; 9 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thông báo tạm ngừng hoạt động; 01 ĐKKD giải thể tự nguyện.

Lũy kế đến 15/9/2022, toàn tỉnh có 1.327 doanh nghiệp với 30.333 tỷ đồng vốn điều lệ (trong đó có 111 doanh nghiệp đang tạm ngừng kinh doanh); Có 551 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký (trong đó có 16 CN, VPĐD, ĐKKD tạm ngừng hoạt động).

Kinh tế tập thể và hộ kinh doanh tiếp tục được khuyến khích phát triển. Dự ước 9 tháng năm 2022 thành lập mới 26 hợp tác xã, đạt 118,2% so với kế hoạch năm, tổng số vốn điều lệ 48,57 tỷ đồng; có 10 HTX giải thể; toàn tỉnh hiện có 284 HTX với 10.570 thành viên, tổng số vốn điều lệ là 773 tỷ đồng. Dự ước 9 tháng đầu năm thành lập mới 1.034 hộ kinh doanh, tổng số vốn đăng ký 164 tỷ đồng; lũy kế toàn tỉnh hiện có 18.851 hộ kinh doanh với tổng số vốn đăng ký là 1.363 tỷ đồng.

Đã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Đề án “Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại” năm 2022 và Kế hoạch triển khai Chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Điện Biên, với mục tiêu tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực kinh tế phát triển lành mạnh và cạnh tranh bình đẳng trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

## **6. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư**

Theo kết quả công bố của VCCI, chỉ số PCI năm 2021 của tỉnh đạt 61,86 điểm (giảm 0,76 điểm), giảm 07 bậc so với năm 2020 và xếp thứ 53 trên bảng xếp hạng toàn quốc. Tuy chỉ số, thứ bậc giảm so với năm 2020, nhưng môi trường đầu tư kinh doanh có nhiều thay đổi và được cải thiện theo chiều hướng tích cực, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu đã tạo được sự tin nhiệm và sức thu hút lớn đối với các nhà đầu tư lớn trong cả nước. UBND tỉnh Điện Biên đã tổ chức Hội nghị Triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và phân tích chuyên sâu về Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Điện Biên 2021, phương hướng, giải pháp cải thiện bền vững PCI 2022, với sự tham gia của Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam, để giúp tỉnh Điện Biên phân tích sâu sắc hơn các kết quả đạt được cũng như chỉ ra những tồn tại, hạn chế các Chỉ số của tỉnh Điện Biên, đưa ra các khuyến nghị, giải pháp khắc phục để tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa trong các năm tiếp theo.

Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã đón tiếp các nhà đầu tư, tập đoàn lớn hàng đầu của đất nước đến tìm hiểu, khảo sát, nghiên cứu, ký kết thoả thuận hợp tác với tỉnh như: Sun Group, Vingroup, Công ty CP đầu tư xây dựng hạ tầng & Giao thông (Intracom), Công ty Cổ phần Eurowindow Holding,..UBND tỉnh đã kịp thời chỉ

đạo các cấp, các ngành chủ động phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư trong giới thiệu vị trí, địa điểm đầu tư và tiến hành lập quy hoạch chi tiết, lập đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án có tiềm năng, triển vọng, xây dựng được mối quan hệ tin cậy, mở ra bức tranh tươi sáng về đầu tư của tỉnh trong thời gian tới.

Trong 9 tháng năm 2022, đã quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 15 dự án về lĩnh vực thủy điện, thương mại - dịch vụ, nông - lâm nghiệp, khu dân cư với tổng số vốn đăng ký đầu tư 7.651,9 tỷ đồng, tăng 180% so với cùng kỳ năm trước (*09 tháng đầu năm 2021 là 12 dự án với tổng vốn đăng ký là 2.732,2 tỷ đồng*). Luỹ kế có 193 dự án được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký là 42.405,7 tỷ đồng, trong đó: có 116 dự án hoàn thành đi vào hoạt động với tổng vốn đăng ký 10.892,3 tỷ đồng; 77 dự án đang thực hiện đầu tư với tổng số vốn giải ngân là 5.229 tỷ đồng/31.513,4 tỷ đồng (bằng 16,3% số vốn đăng ký).

## **7. Lĩnh vực đầu tư phát triển**

**7.1. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội:** Dự ước 9 tháng năm 2022 đã thực hiện khoảng 10.444,843 tỷ đồng, đạt 60,45 % so với kế hoạch và tăng 20,85% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Vốn nhà nước trên địa bàn: Ước thực hiện trong 9 tháng đầu năm là 4.716,397 tỷ đồng, đạt 76,99% kế hoạch; tăng 7,61% so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn ngoài nhà nước: Ước thực hiện trong 9 tháng đầu năm là 5.728,446 tỷ đồng, đạt 63,16% kế hoạch; tăng 34,47% so với cùng kỳ năm trước; trong đó vốn đầu tư của khu vực dân cư là 4.113,016 tỷ đồng, tăng 15,16% so với cùng kỳ năm trước.

## **7.2. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công**

Kế hoạch vốn NSNN năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao cho tỉnh Điện Biên với tổng số vốn là 3.231.622 triệu đồng. Tính đến 31/8/2022, tổng số vốn NSNN đã được phân bổ chi tiết là 4.085.667/4.085.667 triệu đồng, bằng 100% tổng số kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao (tương đương 126% so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, do tỉnh giao tăng ngân sách địa phương (từ nguồn thu sử dụng đất) 854.045 triệu đồng so với số giao của Thủ tướng Chính phủ). Giải ngân Kế hoạch vốn năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ giao đến 30/9/2022 đạt 1.279.475 triệu đồng, đạt 39,58% kế hoạch. Trong đó ngân sách địa phương đạt 506/822 tỷ đồng (tương đương 61,6% kế hoạch), ngân sách trung ương đạt 744,249/1.256,896 tỷ đồng (tương đương 59,2% KH), vốn Chương trình MTQG đạt 47,406 triệu đồng (tương đương 4,12% kế hoạch).

## **7.3. Tình hình thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh**

Ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, sát sao và thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, tiến độ và giải ngân thanh toán.

Chỉ đạo quyết liệt, sát sao, giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng, chủ động cân đối, bổ sung nguồn lực



đầu tư cho các dự án... kiên quyết không để các dự án bị ách tắc, trì trệ kéo dài. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đồng thời tăng cường quản lý chất lượng các Dự án Khu tái định cư các hộ dân đường 15m từ cầu A1 xuống cầu C4 thành phố Điện Biên Phủ; Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án khởi công mới: Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12; dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên; dự án Hồ chứa Huổi Trạng Tai, huyện Điện Biên...

Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, các khâu trong công tác chuẩn bị đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng và di chuyển các cơ quan tỉnh vào Khu trung tâm hành chính trị hành chính tỉnh tỉnh Điện Biên; Tập trung chỉ đạo triển khai các bước thủ tục đầu tư dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1 từ thành phố Điện Biên Phủ - Nút giao Km15+800/QL279)... Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và ACV để triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng Hàng không Điện Biên theo đúng thời gian tiến độ, để hoàn thành trong Quý III năm 2023.

Việc triển khai các dự án đầu tư phát triển các khu đô thị tạo nguồn thu từ đất đai giai đoạn ngắn hạn năm 2021-2022: Theo Kế hoạch số 2109/KH-UBND ngày 8/7/2021 của UBND tỉnh, có 09 dự án lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; 01 dự án theo hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; 02 dự án thực hiện theo hình thức đấu giá đất ở. Đến thời điểm báo cáo, Có 01/9<sup>9</sup> dự án đã hoàn thành đấu giá, thu nộp ngân sách Nhà nước và đã khởi công xây dựng; Có 01/9<sup>10</sup> dự án đã phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện; Có 02/9<sup>11</sup> dự án đã hoàn thành công tác quy hoạch, phê duyệt chủ trương; phê duyệt dự án đầu tư và đang tập trung cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, phần đấu trong quý III năm 2022 tổ chức phiên đấu giá; Có 03/9<sup>12</sup> dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án GPMB, phê duyệt dự án GPMB đang tích cực khẩn trương phê duyệt phương án bồi thường, tái định cư, chi trả công tác GPMB; Có 02/9<sup>13</sup> dự án đã triển khai lập chủ trương đầu tư dự án GPMB theo quy hoạch và quy hoạch chi tiết; Hoàn thành việc phê duyệt, công bố, đánh giá và công nhận nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm đăng ký thực hiện dự án Chợ và Trung tâm thương mại Mường Thanh. Nhìn chung, các sở, ngành và địa phương đã có nhiều nỗ lực cố gắng trong triển khai các yêu cầu nhiệm vụ để đẩy nhanh tiến độ các dự án.

## II. Khoa học - Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường

9 Dự án Trung tâm thương mại và nhà ở thương mại thành phố Điện Biên Phủ;

10 Dự án Khu dân cư đô thị mới phía Bắc đường Hoàng Văn Thái - Khe Chít, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

11 Khu đô thị mới, khách sạn và trung tâm thương mại Thanh Trường; Khu dân cư đô thị mới và dịch vụ thương mại Nam Thanh B;

12 Khu dân cư đô thị Mường Thanh A; Khu đô thị mới Nam Thanh Trường; Chợ và Trung tâm thương mại Mường Thanh (đã lựa chọn được nhà đầu tư)

13 Khu đô thị mới và Phố đi bộ sân bay Mường Thanh; Dự án Khu dân cư đô thị Mường Thanh B

### **1. Khoa học công nghệ**

Công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, an toàn bức xạ, đo lường chất lượng, bảo hộ công nghiệp, công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng hàng hóa được thực hiện đảm bảo yêu cầu. Hoạt động nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ tiếp tục có bước chuyển biến; hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ bằng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách tiếp tục được triển khai thực hiện 26 nhiệm vụ KH-CN (11 nhiệm vụ cấp quốc gia và 15 nhiệm vụ cấp tỉnh), dự kiến nghiệm thu 14 nhiệm vụ, tuy nhiên có 3/14 nhiệm vụ điều chỉnh thời gian nghiệm thu sang năm 2023, trong 9 tháng đầu năm đã nghiệm thu 5/11 nhiệm vụ đạt 45,5% kế hoạch.

### **2. Tài nguyên và môi trường**

Tổ chức thẩm định, phê duyệt hồ sơ Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của 10/10 đơn vị cấp huyện; tiếp tục hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất 5 năm tỉnh Điện Biên (2021-2025) trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định theo quy định. Thực hiện rà soát bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

Công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các cơ sở trong việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, bảo vệ môi trường được tăng cường. Thực hiện kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động cấp phép, khai thác khoáng sản, hành vi gây ô nhiễm và hủy hoại môi trường của các cơ sở sản xuất. Vệ sinh môi trường được cải thiện, đa dạng sinh học từng bước được phục hồi. Công tác thẩm định, cấp phép môi trường được nâng cao. Triển khai điều tra đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn đến 2025; Xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Điện Biên giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến 2050; đánh giá khí hậu thuộc hợp phần biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh trên địa bàn tỉnh kịp thời theo chỉ đạo của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương<sup>14</sup>.

## **III. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội**

### **1. Lao động, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, cai nghiện ma túy và phòng chống HIV/AIDS**

- Tập trung triển khai có hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động. Dự ước trong 09 tháng năm đã giải quyết việc làm mới

<sup>14</sup> Đã thực hiện giao đất được 14 tổ chức tại 24 vị trí với diện tích 80,43ha; cho 14 tổ chức thuê đất tại 21 vị trí với diện tích 419,32ha, cho phép 07 tổ chức gia hạn quyền sử dụng đất với diện tích 3,66ha, cho phép 01 tổ chức chuyển hình thức sử dụng đất từ thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê đất còn lại với diện tích 0,15ha; thu hồi đất của 09 tổ chức giao địa phương và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý với tổng diện tích 217,98ha; ký 17 hợp đồng thuê đất với 14 tổ chức với diện tích 84,48ha; Cấp 153 Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 44 tổ chức với diện tích 980,39ha; thẩm định phê duyệt phê duyệt 07 báo cáo đánh giá tác động môi trường; thu gom chất thải rắn ở đô thị 86%, tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn 100%. Tổ chức triển khai 02 cuộc kiểm tra đột xuất đối với 09 tổ chức, kết quả ban hành 04 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối 02 tổ chức với tổng tiền xử phạt 53 triệu đồng, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp 411,4 triệu đồng.

cho 8.699 lao động, đạt 97,74% KH (tăng 38,76% so với cùng kỳ năm 2021), trong đó: Xuất khẩu lao động 39 người; Lao động đi làm việc ngoài tỉnh 3.754 lao động; Các chương trình khác và tự tạo việc làm: 2.604 lao động. Chia theo nhóm ngành kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 3.546 lao động; Công nghiệp - xây dựng: 3.568 lao động; Dịch vụ - thương mại: 1.585 lao động. Đào tạo nghề cho 5.733 lao động, đạt 70,34% KH, tăng 3,65% so với cùng kỳ năm 2021 (trong đó chia theo cấp trình độ đào tạo: cao đẳng 225 người; trung cấp 527 người; sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng 4.981 người).

- Các chính sách xã hội như trợ cấp, cứu đói, cấp phát bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong 09 tháng năm, đã tiếp tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 16.593 đối tượng đối tượng, tăng 1.338 đối tượng so với cùng kỳ năm trước; tổ chức cấp phát 332,85 tấn gạo cứu đói dứt bữa dịp Tết nguyên đán cho 5.359 hộ, 22.190 nhân khẩu; phân bổ 835,275 tấn gạo cứu đói trong thời gian giáp hạt cho 19.913 hộ với 55.685 nhân khẩu. Toàn tỉnh có 47.327 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 34,95 % tổng số hộ dân cư, tăng 94 hộ nghèo so với cuối năm 2021 (60 hộ nghèo chuyển từ tỉnh Lai Châu về tỉnh Điện Biên; 34 hộ phát sinh mới); có 10.356 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 7,65% tổng số hộ dân cư, tăng 13 hộ cận nghèo so với cuối năm 2021 (04 hộ cận nghèo chuyển từ tỉnh Lai Châu về tỉnh Điện Biên; 09 hộ cận nghèo phát sinh mới).

- Về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc và tự nguyện:

+ Ước đến 30/9/2022, số người tham gia BHXH là 50.569 người (trong đó BHXH bắt buộc 37.215 người, BHXH tự nguyện 13.354 người), tăng 480 người (tăng 1,0%) so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ người tham gia BHXH so với lực lượng lao động là 14,4%, đạt 88,5% KH. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) là 29.573 người tăng 193 người (tăng 0,7%) so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ người tham gia BHTN so với lực lượng lao động là 8,0%, đạt 91,2% KH.

+ Ước tổng số nợ BHXH tính đến hết ngày 30/9/2022 là 14.606 triệu đồng (trong đó: nợ chậm đóng 3.206 triệu đồng; nợ đọng 1.300 triệu đồng; nợ kéo dài 8.500 triệu đồng; nợ khó thu 1.300 triệu đồng) và nợ BHTN là 340 triệu đồng.

- Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tiếp tục được duy trì thực hiện tốt. Tính đến 31/8/2022, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone và Buprenorphine tại 8 cơ sở điều trị và 35 điểm cấp phát thuốc cho 2.355 bệnh nhân<sup>15</sup>, đạt 67,7% kế hoạch. Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, tiếp tục được triển khai đồng bộ trên địa bàn tỉnh, tính đến 31/8/2022 có 120/129 xã, phường, thị trấn thuộc 10/10 huyện, thị xã, thành phố có người nhiễm HIV, tổng số tích lũy toàn tỉnh có 7.664 ca nhiễm HIV; số ca mắc mới 49 ca, giảm 24 ca so với cùng kỳ; số nhiễm HIV chuyển giai đoạn AIDS tích lũy 5.503 ca, tử vong tích lũy do AIDS là 4.007 ca (tử vong mới do AIDS 46 ca, giảm 20 ca so với cùng kỳ).

## 2. Y tế, dân số, chăm sóc trẻ em

<sup>15</sup> Điều trị thay thế bằng Methadone 2.286 bệnh nhân và bằng Buprenorphine (tại 03 cơ sở điều trị, 03 điểm cấp phát) cho 69 bệnh nhân.

Tập trung các nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh COVID-19, triển khai thực hiện đầy đủ nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, về phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế và tình hình dịch trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, công tác dân số và phát triển được triển khai đồng bộ; công tác củng cố y tế cơ sở được quan tâm; các chỉ số sức khỏe của người dân được cải thiện, các chỉ số tử vong trẻ, suy dinh dưỡng trẻ em giảm.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 những tháng đầu năm, một số chỉ tiêu đạt thấp so với cùng kỳ năm 2021 như: Tổng số lượt khám bệnh đạt 553.221 lượt bệnh nhân (giảm 1,1% so với cùng kỳ); điều trị nội trú 64.211 lượt (giảm 1,7% so với cùng kỳ); Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vaccin đạt 67,7% (giảm 0,92% so với cùng kỳ).

Công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em luôn được quan tâm. Tiếp tục duy trì quy mô nuôi dưỡng 77 cháu tại Trung tâm Bảo trợ xã hội và 178 cháu là trẻ em mồ côi tại Làng trẻ em SOS Điện Biên Phủ (tăng 03 trẻ so cùng kỳ năm trước). Kịp thời thực hiện các biện pháp hỗ trợ đối với trẻ em bị ảnh hưởng trực tiếp bởi đại dịch Covid-19 trên địa bàn.

### 3. Về Giáo dục - Đào tạo

Năm học 2021-2022, quy mô trường lớp tiếp tục được rà soát, sắp xếp theo hướng giảm đầu mỗi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và của ngành giáo dục, góp phần tiết kiệm biên chế và ngân sách chi cho giáo dục. Công tác duy trì tỉ lệ học sinh đi học chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu UBND tỉnh giao. Kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục duy trì vững chắc và từng bước nâng cao các chỉ số, tiêu chí đạt chuẩn theo quy định. Tỉnh đã hoàn thành mục tiêu xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; thực hiện PCGD tiểu học mức độ 3 đạt 122/129 xã và PCGD THCS mức độ 3 đạt 85 xã (đạt chỉ tiêu kế hoạch giao). Tỉ lệ tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt 99,24%, tăng 0,89% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 98,35%). Đặc biệt là các tháng đầu năm, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19..., thích ứng với các tình huống và diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19 ở từng địa bàn, từng cơ sở giáo dục và đào tạo. Phối hợp các các ngành, cơ quan chức năng trong tổ chức tiêm vắc xin phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Đầu năm học 2022 - 2023, theo số liệu báo cáo nhanh, ngành Giáo dục và Đào tạo có 480 trường, trung tâm<sup>16</sup> (168 trường mầm non, 295 trường phổ thông, 17 trung tâm) với 7.433 lớp và 205.813 học sinh, học viên<sup>17</sup>. Các chỉ tiêu

<sup>16</sup> Ngoài ra, toàn tỉnh còn có 129 trung tâm học tập cộng đồng.

<sup>17</sup> Giáo dục Mầm non: 168 trường (ngoài ra, có 01 trường chưa hoạt động giáo dục là trường mầm non Kingarden Hoa Ba), 2.479 lớp/nhóm trẻ và 57.797 trẻ. Giáo dục Tiểu học: 140 trường, 2.937 lớp và 76.633 học sinh. Giáo dục THCS: 122 trường (ngoài ra có 06 trường chưa hoạt động giáo dục là trường THCS Hua Thanh, Na Tông, Hẹ Muông, Mường Lói thuộc huyện Điện Biên; Pá Khoang thuộc thành phố Điện Biên Phủ; Nậm Chua thuộc huyện Nậm Pồ), 1.448 lớp và 50.626 học sinh. Giáo dục THPT: 33 trường, 534 lớp và 21.018 học sinh. Có 01 trung tâm GDTX tỉnh và 09 trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện có 30 lớp và 1.104 học viên; 01 trung tâm NN-TH; 05 trung tâm Ngoại ngữ. Ngoài ra, còn có 01 trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tỉnh có 07 lớp và 84 học sinh.

huy động dân số trong độ tuổi đến trường đều đạt kế hoạch giao<sup>18</sup>. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tiếp tục được quan tâm. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo nâng cao tỉ lệ và chất lượng xóa mù chữ.

Các trường cao đẳng trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo theo đúng quy chế, chất lượng đào tạo cơ bản đảm bảo, phù hợp với đặc thù của từng ngành nghề và thực tiễn của địa phương. Tổng quy mô đào tạo là 2.241 học sinh, sinh viên (hệ cao đẳng là 1.159 người, hệ trung cấp là 1.082 người) tăng 829 người so với cùng kỳ năm trước. Trong số đó, tuyển sinh mới năm học 2022-2023 là 471 người (cao đẳng: 118 người, trung cấp: 353 người), đạt 53,52% kế hoạch năm (Kế hoạch 880 người). Đào tạo nghề cho 5.733 người, đạt 68,66% kế hoạch năm (kế hoạch 8.350 người). Liên kết đào tạo trình độ đại học cho 904 người, không có liên kết đào tạo thạc sĩ.

#### 4. Văn hoá, thể dục thể thao

Linh hoạt tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ phù hợp với tình hình dịch bệnh; tích cực triển khai công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức trong dịp lễ, tết<sup>19</sup>; tổ chức thành công Lễ hội Hoa Ban năm 2022 (diễn ra từ ngày 12/3-14/3) với quy mô rút gọn, đạt mục tiêu tiết kiệm và an toàn phòng, chống dịch covid-19; Lễ khánh thành Đền thờ liệt sỹ tại Chiến trường Điện Biên Phủ và phát động Chương trình mái ấm nghĩa tình, an sinh xã hội được tổ chức trang trọng; tổ chức thành công Đại hội TDTT tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022 với sự tham gia của 22 đoàn, trên 1500 vận động viên, thi đấu 18 môn với 84 nội dung... đã tạo được không khí vui tươi, phấn khởi trong đồng bào nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh và du khách đến tham quan, du lịch, mang lại nhiều ấn tượng tốt đẹp về văn hóa, con người Điện Biên. Trong 9 tháng đầu năm, có 02 di sản văn hóa phi vật thể được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia<sup>20</sup>. Đến thời điểm báo cáo có 14 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và 29 di tích được xếp hạng (trong đó có 01 di tích quốc gia đặc biệt, 14 di tích cấp quốc gia, 14 di tích cấp tỉnh).

Phong trào TDTT quần chúng của tỉnh tiếp tục được duy trì và phát triển tốt; phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tích cực tham gia hưởng ứng<sup>21</sup>; tiếp tục khai thác, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian.

<sup>18</sup> Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng đến dưới 36 tháng tuổi đến nhà trẻ đạt 45,4%. Tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi học mẫu giáo đạt 99,6%. Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 99,9%; Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,9%. Tỷ lệ huy động trẻ 6-10 tuổi đi học tiểu học đạt 99,9%; Tỷ lệ huy động trẻ 11 tuổi vào lớp 6 đạt 97,7%. Tỷ lệ huy động trẻ 11-14 tuổi học THCS đạt 97,1%; Tỷ lệ huy động trẻ 15 tuổi học THPT đạt 75,3%. Tỷ lệ huy động trẻ 15-18 tuổi học THPT và tương đương đạt 71,9%.

<sup>19</sup> Thực hiện chương trình nghệ thuật: Chủ đề “Niềm tin và Khát vọng”, phát sóng lúc 20h35p ngày 31/12/2021 và chủ đề “Điện Biên đẹp mãi mùa xuân”, phát sóng lúc 20 giờ 35 phút ngày 31/01/2022 trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Điện Biên; Chương trình Nghệ thuật chào mừng 47 năm Ngày Giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước và chào mừng kỷ niệm 68 năm Ngày chiến thắng Điện Biên Phủ.

<sup>20</sup> 02 Di sản được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia: Lễ mừng cơm mới của Người Xinh Mun, Xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; Nghệ thuật Khèn của người Mông tỉnh Điện Biên.

<sup>21</sup> Phong trào thể dục thể thao quần chúng đã thu hút được 197.790 người tham gia đạt 31,5% dân số toàn tỉnh tham gia tập luyện ít nhất một môn thể thao; 27.810 gia đình thể thao đạt 20,5% số gia đình trong toàn tỉnh.

Toàn tỉnh có 415 câu lạc bộ và tổ chức được 87 giải và 136 Đại hội TDTT thi đấu thể thao<sup>22</sup>.

Thể thao thành tích cao: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao duy trì, phát triển các môn thể thao thành tích cao, đảm bảo đủ chế độ dinh dưỡng cho vận động viên tham gia tập luyện và thi đấu. xây dựng Kế hoạch tuyển chọn, tập luyện, huấn luyện vận động viên (VĐV) tham gia các giải thể thao khu vực, toàn quốc và Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ IX, năm 2022; đào tạo tập trung 15 VĐV ở 3 môn là Cầu lông, Điền kinh, Karate; thành lập 08 đoàn vận động viên tham gia các giải thi đấu cấp khu vực và toàn quốc đạt 27 huy chương các loại, trong đó có 11 huy chương vàng, 10 huy chương bạc, 06 huy chương đồng; có 01 VĐV đạt kiện tướng Quốc gia, 04 VĐV đạt cấp I Quốc gia và 01 VĐV đạt cấp II Quốc gia.

### **5. Thông tin và Truyền thông**

Thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu của nhân dân. Trung tâm dữ liệu tỉnh tiếp tục được đầu tư, nâng cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số của tỉnh. Nền tảng dịch vụ Đô thị thông minh đang được triển khai thí điểm với 6 dịch vụ trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước, thúc đẩy nền kinh tế xã hội phát triển bền vững. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan và phục vụ người dân, doanh nghiệp được đẩy mạnh triển khai tích cực cơ bản đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, giải quyết công việc. 100% các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trong tỉnh đã sử dụng nền tảng quản lý văn bản, chỉ đạo điều hành và liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia. Tỷ lệ văn bản điện tử ký số đạt trên 97%. Nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Đến nay, 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh đã được tích hợp, cung cấp trên Công Dịch vụ công quốc gia. Thực hiện tiếp nhận 150.000 hồ sơ; xử lý hồ sơ đúng hạn, sớm hạn đạt trên 96%. Số hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt gần 40%, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc.

Quản lý báo chí theo đúng định hướng; công tác thông tin, truyền thông được thực hiện có hiệu quả như: xây dựng Đảng, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, đặc biệt công tác quảng bá giới thiệu về mảnh đất, con người Điện Biên đến với người dân trên cả nước. Hiện nay, 100% hộ gia đình nghe, xem được Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Toàn tỉnh có 10 Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, 108/129 xã, phường, thị trấn có Đài Truyền thanh (đạt tỷ lệ 83,7%), trong đó có 32 Đài ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông.

<sup>22</sup> Cấp tỉnh đã tổ chức được 01 giải và 01 Đại hội TDTT; cấp huyện, ngành 33 giải và 19 Đại hội TDTT; cấp xã, phường 54 giải và 117 Đại hội TDTT, thu hút trên 30.000 người tham gia; các đội tuyển thể thao thành tích cao đã tham gia 2 giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc đạt 11 huy chương các loại.

## **6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả kịp thời các chế độ chính sách dân tộc và chương trình, dự án có liên quan đến chính sách dân tộc, đảm bảo các chế độ chính sách được thực hiện kịp thời đến với người dân; qua đó góp phần xóa đói, giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở khu vực đặc biệt khó khăn, vùng cao, vùng biên giới. Kịp thời rà soát, thông qua Báo cáo tổng hợp nhu cầu và dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2022-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2022 Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG NTM trình các cơ quan trung ương xem xét, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định giao vốn thực hiện Chương trình.

Quan tâm giải quyết kịp thời các nhu cầu tôn giáo chính đáng của chức sắc, tổ chức tôn giáo<sup>23</sup>. Thường xuyên xây dựng, củng cố mối quan hệ với các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, trưởng điểm nhóm tôn giáo. Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động chức sắc, tín đồ thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Kết nối với các tổ chức, cá nhân tôn giáo tích cực tham gia hoạt động từ thiện xã hội, hỗ trợ giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn và ủng hộ cho công tác phòng chống dịch Covid-19<sup>24</sup>.

## **IV. Công tác nội vụ, tư pháp, thanh tra**

### **1. Công tác tư pháp**

Công tác tư pháp được triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định của pháp luật; công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL từng bước được nâng lên bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi của văn bản<sup>25</sup>; công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Công tác hành chính tư pháp, lý lịch tư pháp, hỗ trợ tư pháp được triển khai trên các lĩnh vực, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết công việc; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin góp phần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện hiệu quả quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật<sup>26</sup>; đã thực hiện 1.079 vụ việc, 28 việc cho 1.107 lượt người có đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các đối tượng được trợ giúp pháp lý.

### **2. Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền**

23 Chấp thuận Giáo hội Cơ đốc Phục lâm Việt Nam tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo; Hội thánh Tin lành Việt Nam Miền Bắc tổ chức 03 lớp bồi dưỡng giáo lý cho 106 trường, phó điểm nhóm, nhân sự trong các điểm nhóm Tin lành trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

24 GHPGVN tỉnh Điện Biên 2.147,5 triệu đồng; Giáo hội cơ đốc Phục lâm Việt Nam 86 triệu đồng; Giáo xứ Điện Biên 835,9 triệu đồng.

25 Tính đến ngày 10/9/2022 chỉ đạo thẩm định 53 dự thảo văn bản (trong đó 02 đề nghị xây dựng Nghị quyết; 15 dự thảo Nghị quyết và 36 dự thảo Quyết định)

26 Tổng số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 là: 119 xã, phường, thị trấn, đạt tỷ lệ 92,25%; số xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 là: 10 xã, chiếm tỷ lệ 7,75%.

Xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022, Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính Nhà nước và phân cấp quản lý Nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022. Tiếp tục quan tâm thực hiện xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh; công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được từng bước phát huy hiệu quả; cung cấp nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 - 4, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khi giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức của cán bộ công chức trong thực thi công vụ.

Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính được thực hiện khẩn trương, theo đó tiến hành trình cấp có thẩm quyền xem xét kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107, 108/NĐ-CP của Chính phủ.

### **3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng lãng phí**

Công tác kiểm tra, thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm thực hiện theo quy định. Thanh tra các cấp, các ngành đã triển khai được 135 cuộc thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực (bao gồm: 70 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, 65 cuộc thanh tra hành chính). Qua thanh tra hành chính phát hiện sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 3.762,96 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 3.551,48 triệu đồng, kiến nghị giảm trừ qua thanh quyết toán và kiến nghị khác 211,48 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 10 tập thể, 45 cá nhân. Đã thu hồi 3.475,94 triệu đồng; kiểm điểm 10 tập thể, 45 cá nhân có liên quan đến sai phạm; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành phát hiện 45 cá nhân và 27 tổ chức có sai phạm về kinh tế là 767,143 triệu đồng, kiến nghị thu hồi với số tiền 562,54 triệu đồng, kiến nghị khác 204,6 triệu đồng; ban hành 74 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 788,15 triệu đồng. Đã thu hồi sai phạm về kinh tế phát hiện qua công tác thanh tra và xử lý vi phạm hành chính với số tiền 906,71 triệu đồng.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được triển khai thực hiện nghiêm túc. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được giải quyết ngay từ cơ sở<sup>27</sup>; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nhà nước trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân và trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng được nâng cao.

## **V. Quốc phòng - An ninh, đối ngoại**

### **1. Quốc phòng - An ninh**

Thực hiện tốt công tác quân sự quốc phòng địa phương<sup>28</sup>, bảo vệ vững

<sup>27</sup> Các cấp, các ngành đã tổ chức tiếp 1.003 lượt với 1.288 người, trong đó có 09 đoàn đồng người. Tổ chức tiếp nhận 1.532 đơn thư (khiếu nại 56 đơn; tố cáo 65 đơn, đơn thư kiến nghị, phản ánh là 1.411 đơn).

<sup>28</sup> Tuyển chọn, giao 800 công dân nhập ngũ, đạt 100% kế hoạch.



chắc chủ quyền biên giới quốc gia. Thế trận phòng thủ tỉnh, huyện và cơ sở tiếp tục được củng cố và kiện toàn; chủ động triển khai Kế hoạch tổ chức diễn tập KVPT huyện Điện Biên Đông, diễn tập phương án phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn huyện Tuần Giáo. Tình trạng di cư tự do và vượt biên trái phép tiếp tục được ngăn chặn, phòng ngừa. Tăng cường lực lượng, phương tiện kiểm soát chặt chẽ các đường mòn, lối mở trên biên giới<sup>29</sup> để ngăn chặn tình trạng nhập cảnh trái phép vào địa bàn tỉnh.

Các lực lượng chức năng đã chủ động phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể nắm chắc tình hình, tích cực mở các đợt tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm về ma túy, mua bán người, kinh tế, môi trường<sup>30</sup>...; giải quyết tốt các vấn đề về dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, di cư tự do, vi phạm quy chế biên giới; phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tà đạo. Tiếp tục tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vi phạm hành chính về trật tự đô thị, trật tự công cộng; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các điều kiện đảm bảo an toàn PCCC. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép các loại pháo; tăng cường đấu tranh, điều tra, xử lý các vụ vi phạm về TTXH; phạm tội về ma túy, hình sự, vi phạm TTATGT. Các hoạt động điều tra, truy tố xét xử, thi hành án của các cơ quan tư pháp đảm bảo nghiêm minh, tuân thủ pháp luật; công tác thanh tra, kiểm tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm làm tốt. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý tiếp tục được tăng cường, hoạt động hiệu quả.

## 2. Công tác đối ngoại

Tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Điện Biên với các tỉnh Bắc Lào<sup>31</sup>, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc)<sup>32</sup>; các tỉnh Đông Bắc Thái Lan; chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục triển khai mở Lối mở Nậm Đích/Việt Nam – Huổi Hịa/Lào theo Nghị quyết 39/Q-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ. Tập trung phối hợp với các nước thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh Covid-19, tổ chức đưa người nước ngoài và công dân Việt Nam từ nước ngoài đang có dịch về địa bàn, trao đổi, phối hợp với lực lượng Y tế tổ chức phân loại, cách ly phòng dịch. Duy trì và mở rộng quan hệ với các Đại sứ quán, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ thông qua các cuộc tiếp xúc, làm việc và hoạt động thăm hỏi, chúc mừng nhân các sự kiện quan trọng, tạo ấn tượng, tình cảm tốt đẹp, tranh thủ sự ủng hộ trên

29 Thành lập 76 tổ, chốt với 531 cán bộ chiến sỹ tham gia.

30 Trong 9 tháng năm 2022, đã bắt giữ 747 vụ, 852 đối tượng, tang vật thu 142,5 kg heroin, 184,2 kg MTHH; 9,1 kg thuốc phiện và nhiều tang vật, tài sản khác. Tệ nạn xã hội xảy ra 108 vụ, làm chết 02 người, bị thương 18 người, thu hồi tài sản giá trị hơn 1,3 tỷ đồng; tai nạn giao thông xảy ra 17 vụ, chết 14 người, bị thương 09 người; xảy ra 04 vụ cháy, thiệt hại ước tính 2,6 tỷ đồng. Phát hiện, bắt giữ 02 vụ, 02 đối tượng nhập cảnh trái phép; xử lý hành chính 04 vụ, 07 trường hợp người nước ngoài vi phạm pháp luật; xác minh, làm rõ mục đích xuất cảnh trái phép 164 trường hợp; phát hiện, xử lý 131 vụ vi phạm trong lĩnh vực kinh tế, môi trường;

31 Gửi thư chúc mừng của Tỉnh ủy Điện Biên tới Đảng bộ, chính quyền và nhân dân 6 tỉnh Bắc Lào nhân dịp kỷ niệm 67 năm Ngày thành lập Đảng Nhân dân Cách mạng Lào; Hỗ trợ vật tư y tế giúp các tỉnh Bắc Lào phòng, chống dịch Covid-19, hiện tốt nhiệm vụ của Phó Ban Tổ chức Ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ III tại tỉnh Điện Biên, năm 2022,...

32 Tham mưu Thường trực HĐND tỉnh dự thảo biên bản ghi nhớ giữa HĐND tỉnh Điện Biên và Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân tỉnh Vân Nam.

hiệu quả nguồn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ<sup>33</sup>.

## B- ĐÁNH GIÁ CHUNG

### I. Kết quả đạt được

Trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp những tháng đầu năm nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt, sâu sát, linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, sự đoàn kết, đồng lòng, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc, cùng với cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, đã đạt được một số kết quả nổi bật, như sau:

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 9 tháng năm 2022 tăng 10,61%, là mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2021, các khu vực kinh tế cơ bản đạt so với kịch bản tăng trưởng, cơ cấu các ngành kinh tế chuyển biến tích cực.

(2) Giá trị sản xuất, doanh thu các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, thương mại dịch vụ đều tăng khá cao so với cùng kỳ.

(3) Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hoạt động thu hút xúc tiến đầu tư tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, tổng số vốn đầu tư đăng ký tăng cao so với cùng kỳ năm trước, có thêm nhiều nhà đầu tư uy tín khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư.

(4) Chính sách an sinh xã hội<sup>34</sup> được đặc biệt quan tâm, đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng chế độ, chính sách, giải quyết việc làm mới cho người lao động tăng cao so với cùng kỳ.

(5) Các hoạt động y tế, giáo dục, văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin truyền thông có những bước tiến tích cực, đã kiểm soát được dịch bệnh covid-19, các tỷ lệ huy động học sinh ra lớp đều cao, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông cao hơn so với năm học trước (tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2022 đạt 99,24%, tăng 0,89% so với năm 2021 (năm 2021 đạt 98,35%), tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hoá, thể thao, thu hút khách du lịch tăng cao so với cùng kỳ.

(6) Chủ quyền biên giới Quốc gia được giữ vững, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

**II. Tồn tại, hạn chế:** Tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công còn chậm, tỷ lệ giải ngân của tỉnh (39,91%) thấp hơn tỷ lệ giải ngân trung bình toàn quốc (46,7%). Công tác huy động vốn đầu tư toàn xã hội chưa đạt yêu cầu. Các khu đô thị tạo nguồn thu từ đất đai theo Kế hoạch số 2109/KH-UBND ngày 8/7/2021 thực hiện chậm tiến độ. Tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng còn nhiều tồn tại, hạn chế. Công tác triển khai các dự án đầu tư ngoài ngân sách còn chậm tiến độ như các dự án trong lĩnh

33 Tiếp nhận 16 khoản viện trợ của 11 tổ chức với tổng giá trị 48.747.190.834 VNĐ.

34 Tỉnh Điện Biên đã phát động Chương trình “Mái ấm nghĩa tình, an sinh xã hội” với mong muốn nhận được sự quan tâm, ủng hộ, hưởng ứng nhiệt tình, tài trợ các nguồn lực quý báu để tỉnh Điện Biên hoàn thành chương trình xóa nhà ở dột nát, hư hỏng nặng cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn trước năm 2024 hướng tới kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ

vực nông nghiệp như các dự án trồng Mắc Ca, các dự phát triển đô thị,...An ninh, trật tự vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

### **III. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế**

#### **1. Nguyên nhân khách quan:**

Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 những tháng đầu năm, với nhiều biến chủng mới có mức độ nguy hiểm, lây lan nhanh, trên địa bàn tỉnh Điện Biên ghi nhận hàng nghìn ca bệnh/ngày đã ảnh hưởng lớn, tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân.

Tình hình trên thế giới còn diễn biến phức tạp, khó lường do cuộc xung đột giữa Nga và Ukraina. Ở trong nước giá thức ăn chăn nuôi, giá phân bón và nguyên vật liệu đầu vào có dấu hiệu giảm nhiệt tuy nhiên vẫn ở mức cao, đặc biệt giá xăng dầu, vật liệu xây dựng vẫn ở mức cao đã gây áp lực đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của nền kinh tế cả nước nói chung và của Điện Biên nói riêng.

Trung ương giao vốn đầu tư công trung hạn và kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện các chương trình MTQG chậm, công tác ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện của các cơ quan trung ương chưa kịp thời.

Thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lớn kéo dài, từ tháng 4/2022, gây khó khăn cho công tác tổ chức triển khai thi công xây dựng công trình.

Năng lực tài chính của một số chủ đầu tư dự án ngoài ngân sách còn thấp, chưa huy động vốn đáp ứng tiến độ dự án theo kế hoạch được phê duyệt.

Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường các hoạt động chống phá trên nhiều lĩnh vực với phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi; hoạt động tội phạm diễn biến phức tạp.

#### **2. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cơ quan, địa phương còn chưa thật sự quyết liệt, chưa nắm chắc tình hình thực tiễn, trách nhiệm người đứng đầu chưa cao; công tác tổ chức thực hiện còn chậm chuyễn biến;

Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp chưa thật sự chặt chẽ, chưa hiệu quả, đặc biệt là trong các dự án phát triển kinh tế.

Công tác kiểm tra, đôn đốc nắm tiến độ để chủ động tham mưu đề xuất xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện một số chương trình, dự án chưa thường xuyên, kịp thời; chưa quyết liệt, quyết tâm cao trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ nhà đầu tư; công tác tuyên truyền vận động người dân trong công tác GPMB một số dự án còn hạn chế. Một số ngành, địa phương chưa tập trung tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực hiện trồng cây Mắc ca trên địa bàn.

Năng lực lập kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện tại một số đơn vị còn nhiều bất cập, chưa quyết liệt, chưa hiệu quả, cùng một mặt bằng pháp luật nhưng có nơi làm tốt, có nơi làm chưa tốt, dẫn tới tình trạng một số dự án chậm tiến độ, chậm giải ngân, chậm quyết toán; Công tác nghiệm thu còn rất hạn chế,

số vốn đã giải ngân đối với công trình khởi công mới chủ yếu là tạm ứng; chất lượng hồ sơ dự án do một số đơn vị tư vấn lập còn chưa đảm bảo, chủ đầu tư thiếu kiểm tra, kiểm soát dẫn đến dự án phải điều chỉnh nhiều lần.

## **Phần thứ hai**

### **NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

Để đạt được mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2022 trên 10% và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn, UBND tỉnh và các ngành, các cấp cần tích cực, chủ động, quyết liệt thực hiện đồng bộ 06 nhiệm vụ trọng tâm và 08 nhóm giải pháp chủ yếu đề ra trong Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 tại Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 2136/KH-UBND ngày 12/7/2022 về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế GRDP tỉnh Định Biên 6 tháng cuối năm 2022 nhằm phấn đấu hoàn thành cao nhất mục tiêu của HĐND tỉnh giao năm 2022, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

#### **1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch**

Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành dự án lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chất lượng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt; chủ động sử dụng linh hoạt các nguồn vốn để rà soát, lập bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch đô thị tại trung tâm các huyện, thị xã, nhất là thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên gắn với việc thu hút các nhà đầu tư, trong đó: Tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Tập đoàn Sun Group, Vingroup trong việc hoàn thiện quy hoạch và phương án ý tưởng đầu tư các dự án phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch, nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí khu đô thị mới trên địa bàn...

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án Tái định cư thủy điện Sơn La, dự án ổn định dân cư phát triển KTXH vùng tái định cư thủy điện Sơn La; dự án đầu tư kết cấu hạ tầng thuộc Đề án 79; các dự án thuộc Chương trình phục hồi phát triển KTXH (lĩnh vực y tế) ngay sau khi được trung ương phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn. Thực hiện rà soát, điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư công năm 2022 và điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2022. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng. Tập trung rà soát, hoàn thiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách và kế hoạch đầu tư công năm 2023; kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2023 - 2025 trình cấp có thẩm quyền phê duyệt ngay sau khi có văn bản thông báo vốn, hướng dẫn của Trung ương.

**2. Về phát triển kinh tế:** Để đạt được mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2022 đạt 10,50% theo kịch bản đã xây dựng, cần tiếp tục tập trung triển khai đồng bộ những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể theo Kế hoạch kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2022 được ban hành, tiếp tục triển khai thực hiện những giải pháp chung theo từng khu vực như sau:

**a. Phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn:** Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng những tháng cuối năm của ngành nông nghiệp:

- *Trồng trọt:* Tổng sản lượng lương thực cả năm ước đạt 276.714,65 đạt 100,33% so với Kế hoạch.

- *Chăn nuôi, thủy sản:* Dự ước cuối năm tổng đàn gia súc (trâu, bò, lợn) đạt 539.604 con. Tốc độ tăng đàn gia súc là 1,57% so với năm 2021; Diện tích nuôi trồng thủy sản: 2.726,32 ha, vượt 0,76% kế hoạch năm.

- *Công tác giao đất, giao rừng:* Thực hiện kiểm tra công tác giao đất, giao rừng và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp giai đoạn 2019-2023 tại các địa phương còn lại trên địa bàn tỉnh (*Kế hoạch số 2783/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh Điện Biên*). Đơn đốc Sở, UBND các huyện, thị xã, các ngành có liên quan tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư vào nông nghiệp đặc biệt là các dự án trồng cây Mắc ca đã được phê duyệt chủ trương đầu tư đảm bảo theo kế hoạch, chỉ tiêu đã đề ra.

- *Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới:* Tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành mục tiêu Chương trình xây dựng NTM năm 2022; dự kiến cuối năm 2022, toàn tỉnh có thêm 08 xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn và cơ bản đạt chuẩn NTM trên địa bàn toàn tỉnh lên 52 xã; phân đấu xã Noong Hẹt (huyện Điện Biên) được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; số tiêu chí bình quân đạt 13,87 tiêu chí/xã; có thêm ít nhất 10 sản phẩm đạt tiêu chí sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên, nâng tổng số sản phẩm OCOP cấp tỉnh lên trên 50 sản phẩm.

- *Phòng chống giảm nhẹ thiên tai:* Chủ động theo dõi, ứng phó với các diễn biến phức tạp của thời tiết. Nắm chắc địa bàn, chủ động các phương án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho người dân.

- *Kế hoạch tái cơ cấu lại nông nghiệp, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn:*

Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng Đề án “Bảo tồn, phát triển nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống gắn với sản phẩm OCOP và du lịch nông nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021- 2025 định hướng đến năm 2030”; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX xây dựng và quảng bá thương hiệu các sản phẩm, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm đặc sản, chủ lực của tỉnh để thúc đẩy tiêu thụ nông sản, đặc biệt là các sản phẩm liên kết theo chuỗi an toàn, sản phẩm OCOP,... Kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, nông, lâm và thủy sản.

Tập trung chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, trong triển khai thực hiện các dự án trồng cây Mắc ca trên địa bàn các huyện Mường Nhé, Nậm Pồ, Điện Biên, Tuần Giáo, Điện Biên Đông, Tủa Chùa theo kế hoạch trồng năm

2022 đã phê duyệt<sup>35</sup> tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế khu vực nông, lâm nghiệp.

### ***b. Công nghiệp, xây dựng***

Đẩy mạnh các hoạt động phát triển sản xuất công nghiệp và tiêu thủ công nghiệp, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để các nhà đầu tư thực hiện phát triển điện gió, điện sinh khối. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đối với các dự phát triển thủy điện trên địa bàn để sớm hoàn thành các dự án đưa vào khai thác sử dụng nhằm tạo động lực cho thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh như: Hoàn thành đưa vào vận hành khai thác các dự án thủy điện Huổi Chan 1, Mường Luân 1 (với tổng công suất là 25 MW) theo đúng kế hoạch; Tuyến đường dây và TBA 220kV Điện Biên: Đẩy nhanh triển khai thực các thủ tục chuẩn bị đầu tư (Lập, trình phê duyệt hồ sơ thiết kế kỹ thuật) đảm bảo dự kiến khởi công dự án Quý IV năm 2022 và hoàn thành Quý IV năm 2023; Tuyến đường dây 110kV Mường Chà - thủy điện Long Tạo: Đôn đốc nhà thầu, đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ các giai đoạn cuối của dự án để hoàn thành đóng điện trong quý IV/2022.

Hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ, tổ chức kiểm tra nghiệm thu hoàn thành công trình nhà máy thu mua và chế biến cà phê Việt Bắc tại huyện Mường Ảng để nhà máy vận hành trong Quý IV năm 2022.

Tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh... Tăng cường nhân lực đẩy nhanh tiến độ các thủ tục đầu tư, GPMB các dự án đầu tư, quản lý chặt công tác thực hiện đầu tư các dự án đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, quản lý chặt chẽ giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào đối với các công trình.

### ***c. Về thương mại, dịch vụ***

Theo dõi sát diễn biến giá cả, thị trường, chỉ đạo ngành Công thương thực hiện tốt các giải pháp để bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, ổn định giá cả thị trường; xây dựng, triển khai phương án đảm bảo nguồn cung hàng hoá thiết yếu phục vụ nhu cầu của nhân dân; đẩy mạnh công tác xúc tiến, phát triển thương mại đến vùng nông thôn và thương mại biên giới; bảo đảm thông quan hàng hoá thuận lợi, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa. Chủ động triển khai kịp thời các giải pháp, chính sách hỗ trợ theo quy định cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, để kịp thời khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, thương mại điện tử và các hoạt động xúc tiến thương mại khác; Xây dựng, tổng hợp các đề án thuộc chương trình xúc tiến thương mại quốc gia và tỉnh Điện Biên năm 2023. Xây dựng chương trình, kế hoạch thương mại điện tử tỉnh Điện Biên năm 2023.

Hoàn thiện Đề án phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá du lịch Điện Biên; tăng cường tham gia quảng bá, xúc tiến du lịch tại các tỉnh, thành trong cả nước; thực hiện mở rộng việc liên kết vùng, nhất là đối với các thị trường trọng điểm du lịch là

<sup>35</sup> Năm 2022 đặt mục tiêu trồng 7.040ha.

Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Tây Bắc; trọng tâm là xây dựng Đề án tổ chức Năm du lịch quốc gia 2024; Tổ chức Hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh năm 2022; Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực du lịch. Thực hiện tốt công tác phục vụ tại các bảo tàng, di sản văn hóa, đặc biệt là Bức tranh Panorama trong Bảo tàng chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ.

#### ***d. Về tài chính - Ngân hàng***

Tiếp tục duy trì phát huy hiệu quả hoạt động Ban chỉ đạo điều hành ngân sách các cấp; xây dựng kịch bản thu, theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn, từng khu vực thu, từng sắc thuế, tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu và dự báo thu hàng tháng, hàng quý. Chỉ đạo thực hiện hoàn thành quyết toán ngân sách năm 2021 theo quy định; Tập trung chỉ đạo tăng cường quản lý thu ngân sách trên địa bàn năm 2022 theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết 01/NĐ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Chính phủ để quản lý và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường kỷ cương, kỷ luật tài chính nhằm ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo an sinh, xã hội.

Khẩn trương rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai đấu giá đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tạo nguồn thu để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm quan trọng của tỉnh. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật đất đai năm 2013, cơ quan tài nguyên và môi trường hoàn chỉnh hồ sơ về đất đai, chuyển cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính và đơn đốc, thu nộp đầy đủ, kịp thời các khoản thu từ đất đai vào ngân sách nhà nước.

Chủ động, kịp thời thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi cho các đối tượng đúng quy định của Chính phủ và Ngân hàng trung ương. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid; đảm bảo cân đối để đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; thực hiện rà soát nợ xấu của các khoản vay đảm bảo không vượt quy định.

#### ***đ. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát triển các thành phần kinh tế***

Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo hướng thích ứng linh hoạt, chủ động, sáng tạo và kịp thời trong tình hình mới; Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Nghị quyết số 12/NQ/TU ngày 29/7/2021 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tập trung rà soát, sửa đổi các cơ chế, quy định, quy trình bất hợp lý, chồng chéo, mâu thuẫn, tiếp tục cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành

chính, điều kiện kinh doanh, cấp phép đầu tư, nhất là về lĩnh vực xây dựng, tài nguyên, môi trường, đất đai. Giảm thời gian thực hiện các thủ tục thuế, hải quan, kiểm tra, thông quan, xuất nhập hàng hóa,..Kiên quyết loại bỏ các rào cản bất hợp lý, các chi phí không chính thức với quyết tâm nỗ lực, tập trung cải thiện điểm các chỉ số thành phần, tăng dần vị trí xếp hạng, điểm số PCI của tỉnh năm 2022 và các năm tiếp theo.

Phấn đấu tăng điểm, tăng thứ bậc trên bảng xếp hạng của các số đánh giá chất lượng điều hành và chỉ số có tác động, ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh như: Chỉ số cải cách hành chính Par - Index; Chỉ số hiệu quả hành chính công PAPI; Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số công khai ngân sách POBI... Đặc biệt tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và các địa phương (DDCI) tỉnh Điện Biên để thúc đẩy năng lực điều hành cấp sở, ban, ngành và địa phương<sup>36</sup>.

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, nghiên cứu hướng dẫn, tạo hành lang pháp lý thông thoáng, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển. Phát hiện và nhân rộng các mô hình Hợp tác xã điển hình, kiểu mới. Thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2019-2023 theo Đề án đã được Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh thông qua; hỗ trợ các hợp tác xã theo đề án đã được Chính phủ phê duyệt. Tích cực thực hiện thoái vốn, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn 2021-2025. Triển khai thực hiện cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập (bến xe khách tỉnh) theo quy định. Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; tạo điều kiện cho doanh nghiệp tích cực tham gia góp ý, phản biện trong quá trình xây dựng, thực thi các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

***e. Thúc đẩy thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; vốn đầu tư ngoài ngân sách và thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm***

*Thúc đẩy thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công; vốn đầu tư ngoài ngân sách*

+ Tiếp tục chỉ đạo người đứng đầu các cấp, các ngành nghiêm túc quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục các dự án đầu tư công, nhất là các dự án khởi công mới để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn giao, đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao năm 2022.

+ Đẩy nhanh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 của các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đã được phân bổ vốn. Tiếp tục hoàn thiện

<sup>36</sup> Thứ nhất, bộ chỉ số DDCI là cơ sở giúp UBND tỉnh xây dựng động lực, hệ thống hành động và giám sát nhằm liên tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh và môi trường đầu tư kinh doanh. Thứ hai, việc xếp hạng trong nội bộ tỉnh tạo động lực cạnh tranh giữa các đơn vị và là kênh thông tin, giám sát hữu hiệu giữa UBND tỉnh, cộng đồng doanh nghiệp với chất lượng dịch vụ công, tiến tới cải thiện chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh. Thứ ba, bộ chỉ số này cung cấp các bằng chứng, cơ sở vững chắc thúc đẩy việc xây dựng kế hoạch và triển khai các chương trình mục tiêu của tỉnh, cũng như ngành, địa phương.



các thủ tục đáp ứng theo yêu cầu của các Bộ, ngành trung ương để giao vốn các chương trình còn lại.

+ Tiếp tục triển khai điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2022 đối với các dự án không có khả năng hoàn thành giải ngân trong năm 2022 để bổ sung vốn cho các dự án trọng điểm, các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu vốn để thanh toán trong năm 2022.

+ Chỉ đạo thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, các khâu trong công tác chuẩn bị đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch số 3341/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về việc đầu tư xây dựng và di chuyển các cơ quan tỉnh vào Khu trung tâm chính trị hành chính tỉnh Điện Biên; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị tạo nguồn thu theo Kế hoạch 2109/KH-UBND và sớm triển khai các dự án phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ, tạo nguồn lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

*Thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm trên địa bàn tỉnh:* Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án như: Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12, tỉnh Điện Biên; Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên... Đẩy nhanh tiến độ lập, trình thẩm định phê duyệt các dự án trong kế hoạch di chuyển trung tâm chính trị, hành chính tỉnh phần đầu thực hiện khởi công các dự án trong năm 2022. Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1 đoạn từ thành phố Điện Biên Phủ - Nút giao Km15+800/QL279). Chủ động phối hợp chặt chẽ với ACV, VATM tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh để đẩy nhanh tiến độ thi công Dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng Hàng không Điện Biên.

### **3. Khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường**

Tiếp tục thực hiện quản lý, nghiệm thu các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học tiếp chi trong năm; tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động quản lý nhà nước về khoa học công nghệ, hỗ trợ đăng ký sở hữu công nghiệp, tổ chức tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, triển khai thực hiện đề án thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ đã được phê duyệt.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và khoáng sản, đặc biệt là quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tập trung đẩy mạnh công tác rà soát các công trình, dự án đã được giao, thuê đất chậm triển khai thực hiện. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của công tác giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư của các dự án đầu tư trọng điểm đang được triển khai trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, đánh giá xác định các mỏ vật liệu (đất đắp, cát, đá...) các điểm đổ thải, xây dựng kịch bản triển khai các dự án trọng điểm, dự án lớn trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, đảm bảo sự chủ động, sẵn sàng các điều kiện thiết yếu cho việc triển khai nhanh các dự án.

Triển khai hướng dẫn thực hiện Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi. Quyết liệt, nghiêm túc chấn chỉnh tình trạng khai thác khoáng sản trái phép. Kịp thời ban hành quy định chi tiết về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh. Tăng cường

công tác quản lý đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt, nước dưới đất, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ tổ chức đấu giá các dự án phát triển đô thị đã hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nhằm tạo nguồn thu để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm trên địa bàn theo kế hoạch.

#### **4. Lĩnh vực văn hóa xã hội, xóa đói giảm nghèo**

##### **a. Về lao động, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội**

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ giải pháp về giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh. Phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động; thực hiện thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động năm 2022. Tổ chức thực hiện các giải pháp, chính sách giải quyết việc làm cho người lao động; hỗ trợ người lao động vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm. Tiếp tục triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp ngoài tỉnh và đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố tổ chức rà soát, bổ sung số liệu về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội. Hoàn thiện thủ tục phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2021 - 2025, năm 2022. Tiếp tục đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các chính sách về giảm nghèo thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2022. Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022. Hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện chi trả đúng, kịp thời, đầy đủ các chính sách cho đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hàng tháng theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, lập danh sách số lượng người cao tuổi 90,100 tuổi được tặng quà chúc thọ mừng thọ và người cao tuổi tròn 100 tuổi được nhận giấy chúc thọ của Chủ tịch nước năm 2023; rà soát, lập danh sách số hộ, số khẩu được nhận gạo cứu đói nhân dịp Tết Nguyên đán 2023 và hỗ trợ gạo cứu đói dịp giáp hạt đầu năm 2023.

##### **b. Về Giáo dục - Đào tạo**

Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp quy mô trường, lớp, học sinh giai đoạn 2018-2022 đảm bảo các chỉ tiêu đề ra tại các Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm chủ trương tinh giản biên chế, bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên các cấp học theo quy định; tuyển dụng, bổ sung giáo viên trong chỉ tiêu biên chế sự nghiệp được giao (đặc biệt là giáo viên cấp học mầm non, giáo viên Tiếng Anh); nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục; tập trung tăng cường cơ sở vật chất, sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh.

### **c. Về Y tế - dân số**

Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh truyền nhiễm gây dịch trên địa bàn, đặc biệt là phòng chống dịch Covid-19. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế năm 2022. Chú trọng các hoạt động: Phòng, chống HIV/AIDS, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, Dân số - KHHGD, tiêm chủng mở rộng; chăm sóc sức khỏe sinh sản nhằm giảm mắc 6 tai biến sản khoa, tử vong mẹ và tử vong trẻ em.

Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và sự hài lòng của người bệnh. Đẩy mạnh công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến y tế cơ sở. Tăng cường xã hội hóa y tế nhằm huy động nguồn lực của toàn xã hội trong sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

### **d. Về văn hóa, thể thao và phát thanh, truyền hình**

Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, đề án về Chương trình bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc tỉnh Điện Biên gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án “Bảo tồn dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tổ chức các sự kiện văn hóa tiêu biểu như: Đăng cai tổ chức Ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng biên giới Việt Nam - Lào lần thứ III năm 2022; Hội diễn Nghệ thuật quần chúng Công-Nông- Binh tỉnh Điện Biên lần thứ VII năm 2022; Tổ chức tuần văn hóa, du lịch Điện Biên tại Hà Nội; Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời năm 2022; Tổ chức tổng kết, trao giải cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc” tỉnh Điện Biên năm 2022; Xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ hội Hoa Ban năm 2023...

Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh. Hoàn thiện Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Điện Biên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; thành lập các đoàn vận động viên tham gia các giải khu vực và toàn quốc; tổ chức thành công các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh trong năm 2022 và đăng cai tổ chức giải Cờ tướng Trung cao tuổi toàn quốc.

Hỗ trợ đầu tư một số bản văn hóa trên địa bàn tỉnh phát triển du lịch cộng đồng; Phối hợp với Quỹ hỗ trợ Phát triển Du lịch hỗ trợ nghiên cứu và phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng tại bản Tả Kớ Khừ, xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé; Tổ chức tốt các sự kiện văn hóa tiêu biểu theo kế hoạch nhằm thu hút khách du lịch đến Điện Biên và tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình liên kết hợp tác, phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố; quản lý, vận hành và phát huy giá trị công trình Đền thờ liệt sỹ tại Chiến trường Điện Biên Phủ.

### **5. Công tác nội vụ, tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng**

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ tập trung vào khâu cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ trong các cơ quan đơn vị trong toàn tỉnh, thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch; đẩy mạnh công tác xây dựng củng cố chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục triển khai thực hiện

Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, lãng phí và công tác tư pháp, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các đơn thư, khiếu nại kéo dài nhất là các lĩnh vực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; tiếp tục triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh;

## **6. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chương trình, dự án đối với vùng đồng bào dân tộc; tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên sau khi được Chính phủ giao vốn trung hạn. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về công tác tôn giáo. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và hướng dẫn tổ chức tôn giáo và các điểm nhóm sinh hoạt, hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật.

## **7. Quốc phòng - an ninh, đối ngoại**

Tiếp tục tăng cường năng lực phòng thủ, chủ động đối phó với các tình huống, diễn biến, không để xảy ra các tình huống bất ngờ; chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc gắn với phát triển kinh tế bền, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và xóa đói giảm nghèo. Quản lý chặt chẽ các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh, kiên quyết xử lý dứt điểm các đối tượng có âm mưu kích động, lôi kéo, dụ dỗ người dân tham gia các hoạt động thành lập “Nhà nước riêng”; không để phát sinh “điểm nóng” gây mất trật tự, an toàn xã hội. Chủ động phòng ngừa đấu tranh có hiệu quả các loại tội phạm nhất là tội phạm về ma túy, hình sự, tín dụng đen, thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm hạn chế tai nạn, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ huyện Điện Biên, thị xã Mường Lay, diễn tập phòng chống cháy rừng huyện Mường Ảng đạt kết quả theo kế hoạch.

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 04-KH/TW về triển khai thực hiện Thỏa thuận cấp cao Việt Nam - Lào năm 2022. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục, nội dung Biên bản ghi nhớ, tiến hành hội đàm với 04 tỉnh Bắc Lào, đồng thời chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan hoàn chỉnh thủ tục mở và tổ chức hoạt động lại Lối mở Nậm Đích/Việt Nam - Huổi Hịa/Lào theo Nghị quyết số 39/NQ-CP ngày 17/3/2022; Duy trì và mở rộng quan hệ với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), tập trung hoàn thiện các hồ sơ thủ tục liên quan đến việc nâng cấp lối mở A Pa Chải - Long Phú lên thành cửa khẩu song phương theo chủ trương được Chính phủ 02 nước Việt Nam - Trung Quốc thống nhất; tiếp tục phát triển quan hệ với các tỉnh Đông Bắc Thái Lan.

**Phần thứ III**  
**ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm và đảm bảo các điều kiện để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong các năm tiếp theo. UBND tỉnh Điện Biên đề nghị Đoàn ĐBQH tỉnh xem xét, có ý kiến đề nghị với Quốc hội, Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương một số nội dung sau:

1. Đề nghị Quốc hội sớm xem xét thông qua Luật đất đai sửa đổi tại Kỳ họp thứ 4 Quốc hội Khoá XV, để sớm tháo gỡ khó khăn vướng mắc về đất đai trong quá trình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

2. Đề nghị các Bộ, cơ quan chủ quản 03 Chương trình mục tiêu quốc gia hoàn thiện việc xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia làm cơ sở cho các cơ quan, địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

3. Để việc triển khai thực hiện nguồn vốn đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm quy định, phù hợp với điều kiện thực tiễn, kiến nghị Quốc hội, Chính phủ cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân số vốn năm 2021 chuyển sang thực hiện năm 2022 và vốn giao năm 2022 đến hết ngày 30/6/2023.

4. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn NSTW để các địa phương có cơ sở triển khai các thủ tục đầu tư dự án.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng, an ninh trong 9 tháng năm 2022; một số nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022 tỉnh Điện Biên và một số nội dung đề xuất kiến nghị, UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Đoàn ĐBQH tỉnh ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ KH&ĐT (đ/b)
- TT Tỉnh ủy (đ/b);
- TT HĐND tỉnh (đ/b);
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: VT, TH. *VT*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**

## MỘT SỐ CHỈ TIÊU KT-XH CHỦ YẾU 9 THÁNG NĂM 2022-TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Báo cáo số 289 /BC-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 9 tháng 2021	Ước TH 9 tháng 2022	Ước TH 9 tháng 2022 so sánh với (%)	
						9 tháng 2021	KH 2022
1	2	3	4	5	6	7	8
<b>A</b>	<b>Chỉ tiêu kinh tế</b>						
<b>I</b>	<b>Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (GRDP) theo giá so sánh năm 2010</b>	Tỷ đồng	13.719,57	8.644,80	9.566,59	110,61	69,73
	<b>Tốc độ tăng trưởng</b>		10,00		10,61		
	<i>Trong đó:</i>						
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	2.346,63	1.408,01	1.472,40	104,57	62,75
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	3.320,56	1.721,74	2.024,52	117,59	60,97
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	7.438,31	5.144,91	5.665,31	110,11	76,16
	+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	614,07	370,14	404,36	109,24	65,85
<b>II</b>	<b>GRDP (giá hiện hành)</b>	Tỷ đồng	23.813,90	15.139,41	16.993,15	112,24	71,36
	<i>Trong đó:</i>						
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	4.205,65	2.560,77	2.669,86	104,26	63,48
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	4.947,12	2.802,00	3.257,88	116,27	65,85
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	13.600,70	9.113,60	10.311,13	113,14	75,81
	+ Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	1.060,43	663,04	754,27	113,76	71,13
<b>III</b>	<b>Cơ cấu GRDP (giá hiện hành)</b>		100,00	100,00	100,00		
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	17,66	16,91	15,71	-1,20	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	20,77	18,51	19,17	0,66	
	- Dịch vụ	%	57,11	60,20	60,68	0,48	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	4,46	4,38	4,44	0,06	
<b>IV</b>	<b>Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn</b>	Tỷ đồng	18.000,00	9.789,32	13.468,32	137,58	74,82
<b>V</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn</b>	Triệu USD	73,00	49,67	62,01	124,84	84,95
<b>VI</b>	<b>Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn</b>	Triệu USD	25,00	5,06	14,79	292,29	59,16
<b>VII</b>	<b>Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (không bao gồm số bổ sung từ NSTW)</b>	Tỷ đồng	2.326,00	824,27	1.068,94	129,68	45,96
<b>VIII</b>	<b>Ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách địa phương (hoặc điều tiết về Ngân sách Trung ương)</b>	Tỷ đồng	8.678,76	8.076,08	8.103,32	100,34	93,37
<b>IX</b>	<b>Chi ngân sách địa phương</b>		9.709,76	6.536,64	7.182,74	109,88	73,97
1	Chi đầu tư phát triển do địa phương quản lý	Tỷ đồng	3.154,33	1.594,11	1.966,77	123,38	62,35
2	Chi thường xuyên	Tỷ đồng	7.544,06	4.942,53	5.215,97	105,53	69,14
<b>X</b>	<b>Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn</b>	Tỷ đồng	17.277,10	8.643,07	10.444,84	120,85	60,45
-	Vốn nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	6.126,10	4.383,03	4.716,40	107,61	76,99
-	Vốn ngoài nhà nước	Tỷ đồng	9.069,29	4.260,04	5.728,45	134,47	63,16
-	Huy động khác	Tỷ đồng	2.081,71				
<b>B</b>	<b>Chỉ tiêu văn hóa - xã hội - du lịch</b>						
1	Dân số trung bình	Người	636.721	625.089	636.721	101,86	100,00
	- Tỷ lệ phát triển dân số	%	1,96	1,89	1,86	-0,03	-0,10
2	Số lao động được tạo việc làm mới	Người	8.900	6.269	8.699	138,76	97,74

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 9 tháng 2021	Ước TH 9 tháng 2022	Ước TH 9 tháng 2022 so sánh với (%)	
						9 tháng 2021	KH 2022
1	2	3	4	5	6	7	8
3	Đào tạo nghề	Người	8.150	5.531	5.733	103,65	70,34
4	Tỷ lệ lao động qua đào tạo trong tổng số lao động đang làm việc trong nền kinh tế	%	60,20	56,71	59,00	2,29	-1,20
5	Bình quân số bác sĩ/1 vạn dân	Bác sĩ	12,19	11,8	12,1	102,20	99,10
6	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi tiêm đầy đủ các loại vắc xin	%	95,00	68,6	67,7	-0,92	-27,30
7	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi (cân nặng/tuổi)	%	15,40	15,6	15,3	-0,29	-0,11
8	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế xã	%	94,60	86,0	91,5	5,50	-3,10
9	Tỷ lệ số huyện có nhà văn hóa - Thể thao	%	100,00	100,0	100,0	0,00	0,00
10	Tỷ lệ số xã có nhà văn hóa	%	76,00	73,6	76,0	2,40	0,00
11	Tỷ lệ số thôn, bản, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng	%	50,70	47,5	49,8	2,30	-0,90
12	Tỷ lệ khu vực có dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng TTDD mạng 4G, 5G	%	97,00	94,4	95,5	1,10	-1,50
13	Số thuê bao điện thoại di động trên 100 dân	Thuê bao/100 dân	78,00	84,7	86,4	102,01	110,77
14	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng tiêu dùng dữ liệu	%	80,00	70,00	79	9,00	-1,00
15	Tỷ lệ người sử dụng Internet	%	71,00	70,00	70,50	0,50	-0,50
16	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng	%	42,00	35,00	37,90	2,90	-4,10
17	Tổng số lượt du khách du lịch, trong đó:	nghìn lượt	780,00	329,958	517,923	156,97	66,40
	+ Khách quốc tế	nghìn lượt	10,00	0,354	1,739	491,24	17,39
	+ Khách trong nước	nghìn lượt	770,00	329,60	516,18	156,61	67,04
18	Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	1.350,0	540,60	825,70	152,74	61,16
<b>C</b>	<b>Chỉ tiêu Tài nguyên - Môi trường và phát triển bền vững - Phát triển cơ sở hạ tầng</b>						
1	Tỷ lệ che phủ rừng	%	43,50	42,92	43,30	0,38	-0,20
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được cung cấp nước hợp vệ sinh	%	85,86	87,31	88,65	1,34	2,79
3	Số xã có đường ô tô đến trung tâm đi lại được quanh năm	xã	124	123	124	100,8	100,0
4	Tỷ lệ số xã có đường ô tô đến trung tâm đi lại được quanh năm	%	96,12	95,35	96,12	0,8	-
5	Số xã có điện lưới Quốc gia	xã	129,00				
6	Tỷ lệ xã có điện lưới Quốc gia	%	100,00				
7	Thu gom chất thải rắn ở đô thị	%	86,00	70,30	72,00	1,7	-14,00
8	Tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn	%	100,00	75,00	75,00	-	-25,00
<b>D</b>	<b>Một số chỉ tiêu sản xuất cụ thể khác</b>						
<b>I</b>	<b>Nông nghiệp</b>						
<b>1</b>	<b>Trồng trọt</b>						
-	Diện tích gieo trồng						
+	Lúa đông xuân	Ha	9.670,00	9.916,16	9.776,00	98,59	101,10
+	Lúa mùa + lúa nương	Ha	43.883,00	44.217,04	44.705,25	101,10	101,87
+	Ngô	Ha	26.258	27.195,82	25.603,36	94,14	97,51
+	Khoai lang	Ha		387,82	358,48	92,43	
+	Sắn	Ha		8.856,09	10.837,15	122,37	
+	Đậu tương	Ha		585,10	850,39	145,34	
+	Lạc	Ha		861,00	1.096,98	127,41	
-	Tổng sản lượng lương thực đạt	Tấn	275.794	132.066	130.221	98,60	47,22
-	Cây lâu năm						
+	Cây cà phê	Ha	2.576,40	2.511,70	2.639,30	105,08	102,44

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện 9 tháng 2021	Ước TH 9 tháng 2022	Ước TH 9 tháng 2022 so sánh với (%)	
						9 tháng 2021	KH 2022
1	2	3	4	5	6	7	8
	Sản lượng	Tấn	3.005	655	465	70,99	15,47
+	Cây chè búp	Ha	610,00	611,10	613,89	100,46	100,64
	Sản lượng	Tấn	111,00	58,00	98,14	169,21	88,41
+	Cây cao su	Ha	5.020,97	5.022,43	5.020,97	99,97	100,00
	Sản lượng	Tấn		2.802,57	2.929,76	104,54	
<b>2</b>	<b>Chăn nuôi</b>						
	Trâu	Con	136.260	132.678,0	135.610	102,21	99,52
	Bò	Con	98.082	87.762,0	95.723	109,07	97,59
	Lợn	Con	305.262	299.279,0	307.568	102,77	100,76
	Gia cầm	Con	4.685.636	4.582.230,0	4.665.220	101,81	99,56
<b>3</b>	<b>Lâm nghiệp</b>						
	- Trồng rừng tập trung	Ha	280,00	282,76	268,23	94,86	95,80
	- Diện tích rừng được khoanh nuôi tái sinh	Ha	18.765,00	16.796,75	15.893,55	94,62	84,70
	- Khai thác gỗ	triệu m <sup>3</sup>		9.504,000	9.240,000	97,22	
	- Khai thác củi	triệu m <sup>3</sup>		593.315,000	582.638,000	98,20	
<b>4</b>	<b>Thủy sản</b>						
	- Diện tích nuôi trồng	Ha	2.705,70	2.658,56	2.737,34	102,96	101,17
	- Sản lượng	Tấn	4.435,00	3.141,06	3.382,52	107,69	76,27
+	Sản lượng khai thác - tấn	Tấn	4.158,00	2.940,73	3.176,50	108,02	76,39
+	Sản lượng nuôi trồng - tấn	Tấn	277,00	200,33	206,02	102,84	74,38
<b>II</b>	<b>Công nghiệp</b>						
1	Than đá (than cứng) loại khác	Nghìn Tấn	3,00	1,55	5,97	384,97	198,90
2	Đá xây dựng khác	Nghìn m <sup>3</sup>	800,00	603,48	689,33	114,22	86,17
3	Gạch xây dựng bằng đất sét nung (tro gồm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	Tr. Viên	75,00	53,00	55,00	103,77	73,33
4	Xi măng Portland đen	Nghìn Tấn	290,00	195,61	191,27	97,78	65,95
5	Điện sản xuất	Triệu.Kwh	554,00	382,93	576,71	150,60	104,10
6	Nước máy sản xuất	Triệu m <sup>3</sup>	9.000,00	7.015,00	7.067,90	100,75	78,53
7	Thu gom rác thải	Triệu đồng	52.000	45.185	46.601	103,13	89,62



**BIỂU TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM ĐẾN THÁNG 9 NĂM 2022**

(Kèm theo Báo cáo số: 289 /BC-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh)

STT	Danh mục dự án	Tình hình thực hiện	Khó khăn vướng mắc	Giải pháp
1	Dự án đầu tư xây dựng mở rộng Cảng Hàng không Điện Biên	Dự án đã được khởi công ngày 21/01/2022; tiến độ thực hiện đã được thống nhất tại Thông báo số 21/TB-UBND ngày 09/3/2022. Tuy nhiên đến nay, tiến độ thực hiện chậm so với dự kiến ban đầu.	<p>- Các dự án do ACV, AVTM làm chủ đầu tư: một số phần công việc triển khai chậm tiến độ có thể chậm tiến độ hoàn thành đường băng khoảng 40 ngày.</p> <p>Thủ tục cấp phép bãi thải, mỏ vật liệu đất đắp chậm khoảng 2 tháng;</p> <p>phạm vi GPMB Hạng mục xây dựng hàng rào an ninh lệch so với tọa độ quy hoạch và phạm vi mặt bằng được bàn giao; các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật</p> <p>hoàn trả có nguy cơ chậm tiến độ so với kế hoạch; các dự án tạo nguồn thu cân đối cho Dự án chưa có nhiều chuyển biến, mặc dù đã được Ban Chỉ đạo chỉ đạo rất quyết liệt</p>	<p>- Chủ động phối hợp tốt với ACV, AVTM để đơn đốc thực hiện triển khai đầy nhanh tiến độ thực hiện dự án.</p> <p>- Tập trung hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; khẩn trương thực hiện các nội dung cần thiết có liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.</p>
2	Dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1 từ thành phố Điện Biên Phủ - Nút giao Km15+800/QL279)	Thủ tướng Chính phủ đồng ý về chủ trương đầu tư Dự án theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng BTL trong giai đoạn 2022-2030 (Văn bản số 538/TTg-CN ngày 23/6/2022). Hiện nay, UBND tỉnh Điện Biên đã có Văn bản số 2465/UBND-TH ngày 05/8/2022) chính thức chấp thuận việc Nhà đầu tư lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang, giai đoạn 1 (Thành phố Điện Biên Phủ - Nút giao Km15+800/QL279). Liên danh NĐT Đèo Cả - Văn Phú - Phú Mỹ - Thành Lợi đang lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.		

STT	Đanh mục dự án	Tình hình thực hiện	Khó khăn vướng mắc	Giải pháp
4	Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12	<p>- Dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 984/QĐ-UBND ngày 31/5/2021 và phê duyệt Kế hoạch LCNT tại các Quyết định số 1294/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 và Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 29/10/2021.</p> <p>- Hiện dự án đang triển khai thực hiện cơ bản đảm bảo theo tiến độ</p>	Tiến độ giải phóng mặt bằng dự án còn chậm	Nghiệm thu thanh toán khối lượng thực hiện; Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, bố trí bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và thực hiện giải phóng mặt bằng.
5	Dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên	<p>- Dự án đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định tại Văn bản số 1905/SNN-KHTC ngày 25/8/2022, Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chủ đầu tư dự án) đã phê duyệt thiết kế xây dựng sau thiết kế cơ sở tại Quyết định số 626/QĐ-BQLDA ngày 20/9/2022.</p> <p>- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 1282/QĐ-BTNMT ngày 16/6/2022.</p> <p>- Cấm mốc GPMB, đo đạc lập hồ sơ địa chính: Cơ bản hoàn thành, dự kiến đầu tháng 10/2022 trình Sở Tài nguyên và môi trường thẩm định.</p> <p>- Hiện tại Chủ đầu tư đang tiến hành lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn 3), điều khoản tham chiếu và HSMT gói thầu tư vấn hỗ trợ kỹ thuật. Sau khi lập xong sẽ xin ý kiến không phân bác của AFD về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu gói thầu tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và điều khoản tham chiếu (TOR). Dự kiến hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công và tư vấn hỗ trợ kỹ thuật vào Quý IV/2022</p>	Chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng do phạm vi đầu tư của dự án trên nhiều xã, phường của huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ.	Chủ đầu tư, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan tuyên truyền cho các hộ dân bị ảnh hưởng phối hợp với Chủ đầu tư trong công tác kiểm đếm, lên phương án đền bù, GPMB, để dự án đủ điều kiện khởi công trong năm 2022 (điều kiện khởi công theo yêu cầu phải hoàn thành công tác đền bù, GPMB).

STT	Danh mục dự án	Tình hình thực hiện	Khó khăn vướng mắc	Giải pháp
6	Tình hình thực hiện Kế hoạch triển khai đầu tư xây dựng và di chuyển các cơ quan tỉnh vào Khu trung tâm hành chính, chính trị tỉnh 3341/QĐ-UBND UBND ngày 29/12/2021 tỉnh Điện Biên	<p>Các dự án thực theo kế hoạch cơ bản thực hiện chậm so với tiến độ đề ra ban đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 03 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ VII HĐND tỉnh Điện Biên phê duyệt chủ trương đầu tư. Trong đó 02 dự án đã được chủ đầu tư lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi trình Sở Xây dựng thẩm định; 01 dự án đang triển khai lập Báo cáo nghiên cứu khả thi trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.</li> <li>- Dự án Bồi thường GPMB theo quy hoạch chi tiết để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện Dự án khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ gắn với Trung tâm hành chính chính trị (sử dụng nguồn vốn từ quỹ phát triển đất của tỉnh): đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 25/3/2022; phê duyệt dự án tại Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 trong đó: quy mô thực hiện GPMB bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên diện tích 362.380 m<sup>2</sup>; tiến độ thực hiện năm 2022, với tổng mức đầu tư 230 tỷ đồng. Đến nay, UBND thành phố Điện Biên Phủ đang thực hiện công tác đo đạc, kiểm đếm, lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo đúng kế hoạch đã ban hành.</li> </ul>	- Khối lượng công việc lớn, phức tạp dẫn tới tiến độ triển khai không đạt theo kế hoạch ban đầu.	Tập trung đôn đốc các sở, ngành, cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện đảm bảo theo tiến độ chung đã đề ra
7	Dự án thực hiện theo hình thức PPP:			
	Dự án đầu tư xây dựng đường Thanh Minh - đổi Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía bắc), thành phố Điện Biên Phủ	Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 với tiến thời gian thực hiện dự án hoàn thành trong năm 2021, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân chủ quan và khác quan dự án đến nay vẫn chưa hoàn thành, hiện tại dự án đã hết thời gian thực hiện hợp đồng BT và đang được gia hạn theo quy định, dự án đang được giải phóng mặt bằng để giao đất cho nhà đầu tư thực hiện dự án dự kiến giao đất cho nhà đầu tư trong quý III- quý IV năm 2022 và khởi công vào quý VI năm 2022 hoàn thành dự án trong năm 2023	Khó khăn chủ yếu của dự án là do sự không thống nhất, đồng bộ giữa Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013 với các Nghị định: số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/05/2018; số 69/2019/NĐ-CP ngày 15/8/2019 và đặc biệt từ khi Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư 2020 có hiệu lực đã dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT và trong các quy định tại các Nghị định mới ban hành như: Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 thì việc xác định cơ chế thanh toán phù hợp là rất khó khăn, vướng mắc.	Đề nghị Chính phủ xem xét bổ sung cơ chế thanh toán bằng tiền đối với dự án thực hiện theo loại hợp đồng BT, để thực hiện đấu giá quỹ đất dự kiến thanh toán cho nhà đầu tư để thực hiện dự án khác, nhằm đảm bảo tính minh bạch khách quan trong giao đất cho nhà đầu tư